ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 354 /BC-UBND	*Quảng Trị, ngày 05 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội quý 3 và 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp các tháng cuối năm 2026

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ 3 VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM

Trong quý 3, tình hình kinh tế vĩ mô có nhiều thuận lợi so với 6 tháng đầu năm. Tình hình quốc tế vẫn còn xung đột nhưng giá cả mặt hàng năng lượng trên thị trường quốc tế và trong nước ổn định, các cân đối vĩ mô của nền kinh tế được bảo đảm. Tuy nhiên nền kinh tế chịu áp lực kiểm soát lạm phát lớn, quý 3 cũng là thời gian thời tiết diễn biến cực đoan, nắng hạn ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống nhân dân. UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm; ban hành và tổ chức thực hiện Kịch bản tăng trưởng, đồng thời tập trung tháo gỡ khó khăn cho các dự án trọng điểm, đẩy nhanh giải ngân đầu tư công, hỗ trợ doanh nghiệp, điều chỉnh quy hoạch gắn với xúc tiến đầu tư, kích cầu thương mại, du lịch và theo dõi tiến độ, đóng góp của các dự án đối với tăng trưởng.

Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Kinh tế ổn định và duy trì đà tăng trưởng, sản xuất lâm nghiệp và thủy sản ổn định; sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá; các ngành dịch vụ, du lịch đạt kết quả tích cực; môi trường đầu tư từng bước được cải thiện; các hoạt động tri ân, văn hóa, văn nghệ, thể thao được tổ chức ý nghĩa, rộng khắp, khơi dậy niềm tự hào, khí thế thi đua sôi nổi trong các tầng lớp nhân dân. Công tác an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm, đời sống nhân dân được bảo đảm. Tình hình an ninh trật tự, quốc phòng được tăng cường. Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

1. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)

Tốc độ tăng trưởng GRDP quý III năm 2026 ước đạt 9,57% so với cùng kỳ năm trước[1], cao hơn quý II (2,12 điểm phần trăm)[2], xếp thứ 21/34 tỉnh, thành phố trong cả nước. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,98%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 18,01%; khu vực dịch vụ tăng 7,24%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 4,66%[3].

Tính chung 9 tháng năm 2026, GRDP ước tăng 8,42%[4], xếp thứ 24/34 tỉnh, thành phố trong cả nước. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,58%, đóng góp 0,68 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng

[1] Quý III năm 2025 tăng 8,38%
[2] Quý II GRDP ước tăng 7,45%, tính chung 6 tháng đầu năm tăng 7,75%
[3] Kịch bản: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,47%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 21,53%; khu vực dịch vụ tăng 8,50%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,75%.
[4] Kịch bản: 9 tháng tăng 9,26%.

13,51%, đóng góp 3,79 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 7,53%, đóng góp 3,70 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,55%, đóng góp 0,24 điểm phần trăm trong tăng trưởng kinh tế toàn tỉnh.

2. Tình hình thực hiện công tác quy hoạch và phát triển đô thị

Đã tổ chức Hội nghị công bố điều chỉnh Quy hoạch tỉnh gắn với xúc tiến đầu tư. Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị đến năm 2045 đã được UBND tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định. Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch chung, quy hoạch phân khu khu kinh tế, khu công nghiệp[5], đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chung cấp xã, quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành (đến nay UBND tỉnh đã phê duyệt 24/26 nhiệm vụ Quy hoạch chung xã thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh; UBND cấp xã đã phê duyệt 34/34 nhiệm vụ Quy hoạch chung xã thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp xã; thẩm định hoàn thành 05 nhiệm vụ khác[6]).

Đối với quy hoạch đô thị, dự kiến cuối tháng 10/2026 phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Đồng Hới, Ba Đồn và Đông Hà. Công tác quản lý đô thị, địa chỉ, số nhà được triển khai đồng bộ; 78/78 xã, phường, đặc khu đã được phê duyệt phương án định danh địa điểm, đánh số và gắn biển số nhà. 09 tháng đầu năm, đã thực hiện lựa chọn nhà đầu tư 09 dự án nhà ở thương mại, khu đô thị. Đến nay có 04 dự án nhà ở xã hội đang được thi công với tổng số lượng là 1.421 căn[7], theo tiến độ hiện nay, dự kiến cuối năm hoàn thành chỉ tiêu 788 căn theo Kế hoạch đề ra.

3. Tình hình phát triển kinh tế

3.1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Sản xuất vụ Hè Thu năm nay triển khai bảo đảm đúng khung lịch thời vụ. Ước tính diện tích gieo trồng vụ Hè Thu năm nay thực hiện 76.614,7 ha, giảm

---

[5] Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo: Phấn đấu hoàn thành trình Bộ Xây dựng thẩm định trong năm 2026; Quy hoạch phân khu KCN Quảng Trạch: Đã họp Hội đồng thẩm định, dự kiến phê duyệt trong tháng 9/2026; Quy hoạch phân khu Khu B, KCN Bang, Quy hoạch phân khu KCN Tây Bắc Quán Hàu, Quy hoạch chi tiết Khu tái định cư Hải An, Quy hoạch phân khu La Lay, Điều chỉnh QHCT Cửa khẩu QT Lao Bảo: Đang hoàn thiện đồ án.

[6] 02 Nhiệm vụ quy hoạch phân khu do Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC và Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros tổ chức lập1; 01 Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết dọc kênh Khe Đuyên thuộc phường Đồng Hới và phường Đồng Thuận; 01 Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu Quần thể Khu du lịch sinh thái, thể dục thể thao, dịch vụ giải trí và dân cư tại khu vực hồ Thác Chuối và Nông Trường Việt Trung; và 01 Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực tuyến đường Trương Pháp, đoạn từ nút giao với đường ven biển rộng 48m thuộc phường Đồng Thuận đến nút giao với Lê Thành Đồng, phường Đồng Hới.

[7] Bao gồm: 120 toà nhà T1 - Dự án nhà ở xã hội Bảo Ninh 2; 432 căn dự án nhà ở xã hội Bảo Ninh 1; 309 căn dự án nhà ở xã hội Lộc Ninh 1; 560 căn dự án nhà ở xã hội Trung tâm thành phố Đồng Hới.

1,3% so với vụ năm trước[8]; trong đó cây lúa có diện tích thực hiện 46.344,3 ha, giảm 0,3% so với cùng kỳ[9]. Năng suất các loại cây trồng chủ yếu tăng, trong đó lúa ước đạt 46,50 tạ/ha, tăng 2,1%[10]. Sản lượng lương thực vụ Hè Thu 2026 đạt 221.022 tấn, tăng 1,9% so với vụ Hè Thu năm trước[11]. Ước tính diện tích gieo trồng lúa vụ mùa năm 2026 toàn tỉnh thực hiện 1.883,4 ha, tăng 17,3% so với năm trước[12]. Vụ Đông Xuân được mùa khá toàn diện, năng suất, sản lượng các loại cây trồng đều tăng mạnh so với năm trước; sản lượng lương thực vụ Đông Xuân đạt 393.698 tấn, tăng 6,0%, năng suất lúa ước tính đạt 63,9 tạ/ha, tăng 6,2%, sản lượng lúa 355.307 tấn, tăng 6,4%.

Cây lâu năm duy trì sản lượng, diện tích giảm nhẹ. Ước tính đến cuối tháng 9, diện tích cây lâu năm là 47.676 ha, giảm 0,6% so với cùng kỳ[13].

Chăn nuôi duy trì tăng trưởng ổn định. Tổng đàn trâu, bò giảm nhẹ chủ yếu ở chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ; đàn lợn tiếp tục phục hồi; các cơ sở chăn nuôi đang tích cực tái đàn để bảo đảm nguồn cung phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong thời gian tới[14]. Ước tính quý 3, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 37.831 tấn, tăng 0,3%[15]; sản lượng trứng ước đạt 53.287 nghìn quả, tăng 2,5% so với cùng kỳ, lũy kế 9 tháng sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 119.927 tấn, tăng 2,9%[16], sản lượng trứng đạt 151 triệu quả, tăng 2,5%. Công tác kiểm dịch và tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi, tập trung dập dịch triệt để ở lợn và bò được tăng cường.

---

[8] Ngô 1.491,8 ha, tăng 4,1%; khoai lang 862,1 ha, tăng 34,9% (diện tích khoai lang tăng, tập trung ở các xã Cam Hồng, Sen Ngư, Lệ Ninh chuyển đổi từ đất trồng sắn khoảng 200 ha; năm trước giá sắn giảm nên năm nay người dân chuyển qua trồng khoai lang để cung cấp nguyên liệu cho các cơ sở làm khoai deo trong xã và một số xã lân cận); sắn 18.897,4 ha, giảm 6,4% (diện tích sắn giảm mạnh so với cùng kỳ nguyên nhân chủ yếu do năm trước giá sắn giảm mạnh năm nay người dân chuyển qua trồng ngô, khoai lang, lạc và một số diện tích năm trước bị bệnh năm nay người dân để hoang để cải tạo đất); lạc 581,5 ha, tăng 6,9% (do diện tích năm trước không trồng năm nay đưa vào trồng lại; tăng mạnh chủ yếu ở các xã Kim Phú, Tân Thành); rau, đậu các loại 5.341,4 ha, tăng 1,0% so với vụ Hè Thu năm trước.

[9] Diện tích lúa gieo cấy 37.859,2 ha, giảm 2,2%; diện tích lúa tái sinh 8.485,1 ha, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước). Diện tích lúa vụ Hè Thu gieo cấy giảm chủ yếu là do một phần diện tích gieo trồng nằm trong kế hoạch giải tỏa bồi thường nên không thực hiện gieo cấy vụ Hè Thu (Phường Đồng Hới giảm khoảng 23 ha) và một số xã vùng cao đầu vụ nắng hạn thiếu nước nên không gieo trồng được (các xã Minh Hóa, Hướng Hiệp, Đakrông giảm khoảng 110 ha).

[10] Cây ngô ước đạt 37,00 tạ/ha, tăng 0,8%; khoai lang ước đạt 67,02 tạ/ha, tăng 0,1%; cây sắn ước đạt 169,82 tạ/ha, tăng 2,2%; cây lạc ước đạt 20,96 tạ/ha, tăng 0,5%; cây rau các loại đạt 102,41 tạ/ha, tăng 0,3%; cây đậu các loại đạt 10,61 tạ/ha, tăng 0,6%

[11] Sản lượng lúa ước đạt 215.502,7 tấn, tăng 1,8%. Sản lượng ngô đạt 5.519,5 tấn, tăng 5,1% (chủ yếu do tăng diện tích).

[12] Diện tích lúa mùa tăng mạnh so với năm trước do chính quyền xã mới chỉ đạo bà con trồng hết diện tích bỏ hoang các năm trước đồng thời làm đất mới để gia tăng diện tích nhằm sản xuất nâng cao đời sống cho bà con vùng cao (tăng mạnh ở xã Thượng Trạch).

[13] Trong đó: cây cao su có diện tích 30.155 ha, giảm 0,6%, sản lượng đạt 31.177,1 tấn, tăng 2,6% (do đưa vào khai thác trên 600 ha cho sản phẩm); cây hồ tiêu có diện tích 3.005 ha, giảm 4,7%, sản lượng đạt 3.322,0 tấn, giảm 0,04% so với cùng kỳ năm trước.

[14] Ước tính tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh đến ngày 30/9/2026: Đàn trâu có 45.450 con, giảm 6,2%; đàn bò có 139.780 con, giảm 3,3%; đàn lợn có 481.879 con, tăng 7,4%; đàn gia cầm (gà, vịt, ngan) có 9.865,9 nghìn con, giảm 0,5% (riêng đàn gà có 8.005,8 nghìn con, giảm 0,4%) so với cùng thời điểm năm trước. Năm trước đàn gia cầm tăng mạnh do thay thế thịt lợn bị ảnh hưởng bởi dịch tả lợn châu Phi.

[15] Thịt trâu 610,0 tấn, giảm 10,3%; thịt bò 3.473,0 tấn, tăng 1,7%; thịt lợn 20.239,4 tấn, tăng 2,0%; thịt gia cầm 13.508,5 tấn, giảm 1,9% (trong đó: Thịt gà 10.008,5 tấn, giảm 2,8%) so với cùng kỳ năm trước.

[16] Thịt trâu 1.873,6 tấn, giảm 4,6%; thịt bò 9.938,0 tấn, tăng 4,1%; thịt lợn 69.985,8 tấn, tăng 3,3%; thịt gia cầm 38.129,3 tấn, tăng 2,4% (trong đó: Thịt gà 28.876,2 tấn, tăng 2,5%) so với cùng kỳ năm trước.

Trong quý 3, thời tiết chủ yếu nắng nóng kéo dài không thuận lợi cho việc trồng rừng, xảy ra cháy rừng. Diện tích rừng trồng mới tập trung quý 3 ước đạt 7.002 ha, lũy kế 9 tháng ước đạt 15.623 ha. Công tác trồng rừng, tuyên truyền, bảo vệ, phòng cháy và chữa cháy rừng được tăng cường; 9 tháng đầu năm xảy ra 22 vụ cháy rừng, diện tích rừng bị cháy và ảnh hưởng 662,95 ha (trong đó, diện tích rừng bị thiệt hại 391,12 ha); diện tích rừng bị phá 8,54 ha.

Trong 9 tháng đầu năm 2026, thời tiết tương đối thuận lợi cho hoạt động nuôi trồng, khai thác thủy sản. Ước tính sản lượng thủy sản quý 3 đạt 43.312,9 tấn, tăng 3,0%;[17] lũy kế 9 tháng ước đạt 113.700,8 tấn, tăng 2,8% so với cùng kỳ năm trước.[18] Tăng cường chỉ đạo về chống khai thác IUU, khắc phục thẻ vàng của EC.

Năm 2026 là năm đầu tiên triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030, UBND tỉnh đã chỉ đạo, ban hành các văn bản[19] triển khai Chương trình, hiện chưa có xã mới được công nhận xã nông thôn mới[20]. 9 tháng tiếp nhận hồ sơ đăng ký đánh giá phân hạng OCOP năm 2026 cho 26 sản phẩm (18 sản phẩm mới, 08 sản phẩm đánh giá lại; gồm 18 sản phẩm 3 sao, 07 sản phẩm 4 sao, 01 sản phẩm 5 sao)[21].

3.2. Công nghiệp - xây dựng

9 tháng đầu năm, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước; khu vực công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục đóng góp quan trọng vào tăng trưởng chung của toàn ngành (một số ngành có mức tăng khá về đơn hàng như ngành sản xuất trang phục, sản xuất đồ uống, sản xuất da và các sản phẩm có liên quan, sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu).

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 9 tăng 6,2% so với tháng trước và tăng 28,0% so với cùng kỳ năm trước;[22] quý 3 tăng 19,1% so với cùng kỳ năm trước[23] và 9 tháng tăng 14,3% so với cùng kỳ năm trước[24]. Các sản phẩm chủ yếu tăng sản lượng trong 9 tháng so với cùng kỳ: quặng titan, đá xây dựng, bia đóng chai, bia đóng lon, nước khoáng, áo quần các loại (trừ áo sơ mi người lớn), áo sơ

---

[17] Khai thác đạt 36.859,5 tấn, tăng 3,0%; nuôi trồng ước đạt 6.453,4 tấn, tăng 3,3%.

[18] Khai thác ước đạt 95.958,4 tấn, tăng 2,8%; nuôi trồng ước đạt 17.742,4 tấn, tăng 3,1%.

[19] Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 22/01/2026; Kế hoạch số 828/KH-UBND ngày 10/3/2026; Quyết định số 1669/QĐ-UBND ngày 6/5/2026; Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về phê duyệt phân loại nhóm xã với kết quả toàn tỉnh có 03 xã nhóm 1, 28 xã nhóm 2 và 38 xã nhóm 3,..

[20] Toàn tỉnh hiện có 69 xã thực hiện nông thôn mới, trong đó: có 03 xã nhóm 1, 28 xã nhóm 2 và 38 xã nhóm 39; có 13 thôn, bản thuộc các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt chuẩn thôn nông thôn mới; có 266 thôn, khu dân cư đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu; có 333 vườn hộ được công nhận vườn mẫu nông thôn mới.

[21] Toàn tỉnh có 295 sản phẩm OCOP được công nhận, trong đó có 03 sản phẩm đạt tiêu chuẩn 5 sao, 29 sản phẩm đạt 4 sao và 263 sản phẩm đạt 3 sao.

[22] Trong đó, ngành khai khoáng tăng 2,6%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,5%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 80,0%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,5% so với cùng kỳ năm trước.

[23] Trong đó, ngành khai khoáng tăng 1,1%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,8%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 45,0%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,0% so với cùng kỳ năm trước.

[24] Trong đó, ngành khai khoáng tăng 4,5%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,7%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 28,0%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,1% so với cùng kỳ năm trước.

mi, dăm gỗ, viên gỗ, cao su tổng hợp và cao su tự nhiên, kính cường lực, điện mặt trời, điện thương phẩm, nước máy thương phẩm; các sản phẩm giảm: cao lanh, thủy hải sản chế biến các loại, tinh bột sắn, ván ép từ gỗ, giấy kraft, clinker thành phẩm, xi măng, bê tông trộn sẵn (bê tông tươi), thủy điện, điện gió[25].

Cảng tổng hợp quốc tế Hòn La đã vận hành chính thức giai đoạn 1 trong tháng 4/2026 (khả năng đón tàu 7 vạn tấn), cầu cảng số 2 đã được đưa vào khai thác tạm, dự kiến vận hành chính thức tháng 11/2026. Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch 1 được vận hành chạy thử, nhà máy thủy điện La Trọng bắt đầu phát điện thương mại dự kiến trong tháng 9. Bến cảng số 1, 2 Mỹ Thủy đã vận hành trong tháng 7/2026. Khu công nghiệp Quảng Trị đã vận hành giai đoạn 1 diện tích khoảng 90 ha, đã thu hút 03 dự án thứ cấp (vốn FDI). Dự án cảng hàng không Quảng Trị đang được đẩy nhanh tiến độ, phấn đấu đưa vào khai thác giai đoạn 1 vào tháng 12/2026. Dự án quốc lộ 12A đoạn tránh đô thị Ba Đồn thi công hoàn thành trước 30/6/2026, đang nghiệm thu, bàn giao sử dụng. Đường tránh phía Đông đô thị Đông Hà được thi công hoàn thành.

3.3. Thương mại - dịch vụ, xúc tiến đầu tư

Hoạt động thương mại tháng 9 và 9 tháng tiếp tục đà tăng trưởng, sức mua trên thị trường cơ bản ổn định và nguồn cung hàng hóa được bảo đảm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 9 ước tăng 0,2% so với tháng trước và tăng 11,8% so với cùng kỳ năm trước; quý 3 ước tăng 0,5% so với quý 2 và tăng 12,6% so với cùng kỳ; lũy kế 9 tháng tăng 11,8% so với cùng kỳ năm trước[26].

Hoạt động du lịch ghi nhận sự tăng trưởng mạnh. 9 tháng đầu năm 2026 nhiều hoạt động lễ hội, sự kiện, chương trình đặc biệt lễ hội Vì hòa bình, được tổ

[25] Quặng titan đạt 17.836 tấn, tăng 5,7%; đá xây dựng đạt 2,3 triệu m3, tăng 6,9%; cao lanh đạt 54.544 tấn, giảm 37,5%; thủy hải sản chế biến các loại đạt 16.424 tấn, giảm 40,1%; tinh bột sắn đạt 30.901 tấn, giảm 53,6%; bia đóng chai đạt 5.565 nghìn lít, tăng 21,7%; bia đóng lon đạt 29.961 nghìn lít, tăng 17,1%; nước khoáng đạt 1.848 nghìn lít, tăng 35,8%; áo quần các loại (trừ áo sơ mi người lớn) đạt 29.902 nghìn cái, tăng 9,4%; áo sơ mi đạt 11.466 nghìn cái, tăng 13,5%; dăm gỗ đạt 1,0 triệu tấn, tăng 52,7%; ván ép từ gỗ đạt 214.873 m3, giảm 2,2%; viên gỗ đạt 155.902 tấn, tăng 45,7%; giấy kraft đạt 5.125 tấn, giảm 9,8%; cao su tổng hợp và cao su tự nhiên đạt 1.284 tấn, tăng 41,9%; kính cường lực đạt 2.600 tấn, tăng 24,1%; clinker thành phẩm đạt 1.978,1 nghìn tấn, giảm 5,7%; xi măng đạt 1,1 triệu tấn, giảm 1,8%; bê tông trộn sẵn (bê tông tươi) đạt 476.664 m3, giảm 1,4%; thủy điện đạt 364 triệu kwh, giảm 26,3%; điện gió đạt 2.198 triệu kwh, giảm 3,5%; điện mặt trời đạt 418 triệu kwh, tăng 9,4%; nhiệt điện than đạt 769 triệu kWh; điện thương phẩm đạt 1.820 triệu kwh, tăng 12,4%; nước máy thương phẩm đạt 25.696 nghìn m3, tăng 8,6%.

[26] Trong 9 tháng, các nhóm hàng chủ yếu đều có doanh thu tăng so với cùng kỳ; một số nhóm có tốc độ tăng khá như: Nhóm lương thực, thực phẩm tăng 12,2% so với cùng kỳ, đóng góp tăng cao nhất 4,3 điểm phần trăm; nhóm gỗ và vật liệu xây dựng tăng 12,2%, đóng góp tăng 1,8 điểm phần trăm; nhóm đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 11,5%, đóng góp tăng 1,5 điểm phần trăm; nhóm xăng dầu các loại tăng 11,8%, đóng góp tăng 1,5 điểm phần trăm trong tổng số tăng chung của tổng mức bán lẻ hàng hóa.

chức với quy mô lớn và chất lượng dịch vụ tốt được triển khai[27]. Số lượt khách du lịch tháng 9 ước đạt 655.000 lượt khách, tăng 6,81% so với cùng kỳ[28]; lũy kế 9 tháng đạt 9.398.600 lượt khách, tăng 11,67%[29]. 9 tháng, số lượt khách lưu trú tăng 17,1%, doanh thu dịch vụ lưu trú tăng 17,8%; Tổng thu từ khách du lịch ước đạt 10.808 tỷ đồng, tăng 11,67% so với cùng kỳ[30]. Doanh thu các ngành kinh doanh dịch vụ tháng 9 tăng 3,0% so với tháng trước và tăng 12,0% so với cùng kỳ, lũy kế 9 tháng tăng 9,8% so với cùng kỳ.

9 tháng năm 2026, hoạt động vận tải tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước, cả về vận tải hành khách và vận tải hàng hóa. Trong tháng 9, kỳ nghỉ lễ Quốc khánh kéo dài 05 ngày và việc đẩy tiến độ các công trình trọng điểm trước mùa mưa bão vì vậy hoạt động vận tải hàng hóa tăng so với tháng trước.[31] Tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát 9 tháng ước tăng 12,2% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh tháng 9 đạt 170,708 triệu USD, tăng 14,5% so với cùng kỳ năm trước (xuất khẩu 38,764 triệu USD, giảm 3%; nhập khẩu 131,944 triệu USD, tăng 21%); lũy kế 9 tháng đầu năm đạt 2.035 triệu USD, tăng 6,2% (xuất khẩu 452 triệu USD, tăng 12,7%; nhập khẩu 1.583 triệu USD, tăng 4,4%).

Trong quý 3, tổ chức thành công Hội nghị công bố Quyết định điều chỉnh Quy hoạch tỉnh và xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Trị năm 2026. Tuyến bay Cam Ranh - Đồng Hới, tuyến tàu du lịch di sản "Cố đô Huế - Phong Nha" được mở, tạo cơ hội thu hút nguồn khách từ các trung tâm du lịch. 9 tháng đầu năm, UBND tỉnh làm việc với nhiều tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước trong các lĩnh vực năng lượng, logistics, vật liệu bán dẫn, công nghiệp tái chế, hạ tầng khu công nghiệp, dệt may, du lịch nghỉ dưỡng, y tế chăm sóc người cao tuổi

---

[27] Nổi bật như: Các hoạt động chào Năm mới 2026, Tết Xuân và lễ hội đầu Xuân, các hoạt động trong dịp nghỉ lễ 30/4 - 01/5 như Tuần Văn hóa - Du lịch Quảng Trị 2026, Lễ hội ẩm thực Regal Legend và bia Camel, Hội Rằm tháng Ba Minh Hóa, Lễ Thượng cờ "Thống nhất non sông"; đặc biệt là Lễ hội Vì Hòa bình năm 2026 với chủ đề "Từ ký ức đến tương lai - Quảng Trị vì hòa bình", chương trình thắp nến tri ân nhân Ngày Thương binh - Liệt sĩ, các hoạt động văn nghệ thể thao kỷ niệm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh và cùng nhiều lễ hội ẩm thực, thể thao, chương trình nghệ thuật và hoạt động trải nghiệm du lịch cộng đồng, khai trương đường bay Hà Nội – Đồng Hới, Cam Ranh - Đồng Hới, khai trương đoàn tàu du lịch "Cố đô Huế - Phong Nha: Hành trình Di sản thế giới", các hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch dịp lễ Quốc khánh 2/9 như Lễ hội "Phá trằm" truyền thống năm 2026; Lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang; Chương trình bắn pháo hoa tầm thấp tại Khu đô thị Bảo Ninh 1,…

[28] Trong đó khách du lịch nội địa ước đạt 623.000 lượt khách, tăng 5,61% so với cùng kỳ, khách du lịch quốc tế ước đạt 32.000 lượt khách, tăng 37,34% so với cùng kỳ.

[29] - Trong đó, khách du lịch nội địa ước đạt 8.973.100 lượt khách (tăng 11,63% so với cùng kỳ); khách du lịch quốc tế ước đạt 425.500 lượt khách (tăng 12,47% so với cùng kỳ).

- Đến hết tháng 8/2026 lượng khách tham quan di sản Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng là 953.175 lượt (đạt 118% so với cùng kỳ), trong đó khách trong nước 798.180 lượt (đạt 120% so với cùng kỳ), khách quốc tế 54.995 lượt (đạt 111% so với cùng kỳ), tổng doanh thu đạt hơn 342 tỷ đồng.

- Quý 3 năm 2026, số lượt khách du lịch đến tỉnh ước đạt 3.758.000 lượt khách (tăng 6,2% so với cùng kỳ). Trong đó, khách du lịch nội địa ước đạt 3.626.100 lượt khách (tăng 5,71% so với cùng kỳ); khách du lịch quốc tế ước đạt 132.000 lượt khách (tăng 21,49% so với cùng kỳ).

[30] Tổng thu từ khách du lịch trong quý III năm 2026 ước đạt 4.321,7 tỷ đồng (tăng 6,2% so với cùng kỳ).

[31] Doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát tháng 9 ước tăng 1,4% so với tháng trước và tăng 13,7% so với cùng kỳ; quý 3 tăng 1,4% so với quý trước và tăng 12,9% so với cùng kỳ.

và công nghiệp dịch vụ[32], tổ chức nhiều hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương trong và ngoài nước[33].

3.4. Tài chính, ngân hàng

UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2026, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện đồng bộ giải pháp, biện pháp quản lý thu, chống thất thu ngân sách trên tất cả các lĩnh vực, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời khoản thu phát sinh theo quy định. Tổng thu ngân sách nhà nước đến ngày 14/9/2026 đạt 8.651 tỷ đồng, đạt 68,6% dự toán Trung ương, 63,6% dự toán địa phương, bằng 84% so với cùng kỳ[34]. Việc quản lý, điều hành chi ngân sách bảo đảm chặt chẽ, đúng chế độ quy định. Tổng chi ngân sách nhà nước đến ngày 14/9/2026 đạt 21.454 tỷ đồng, đạt 81,4% dự toán Trung ương, 78,6% dự toán địa phương; trong đó chi đầu tư phát triển đạt 6.985 tỷ đồng, bằng 90,57% so với cùng kỳ. Dự đến 30/9/2026, tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt 9.215 tỷ đồng, đạt 73,1 dự toán Trung ương, 67,7% dự toán địa phương, bằng 89% so với cùng kỳ.[35]

Các tổ chức tín dụng thực hiện tốt các chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước, đáp ứng nhu cầu vốn, ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối, thị trường vàng. Ước đến 30/9/2026; nguồn vốn huy động tại địa bàn đạt 149.871 tỷ đồng, tăng 7,6% so với đầu năm, tăng 0,5% so với tháng trước; tổng dư nợ ước tính đạt 173.045 tỷ đồng, tăng 2,75% so với đầu năm, tăng 0,5% so với tháng trước.

3.5. Vốn đầu tư

Hoạt động đầu tư xây dựng tiếp tục được tập trung chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm, tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về giải phóng mặt bằng, nguồn nhiên liệu vật liệu, nhân công thi công các công trình, dự án. Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh quý 3 ước tính đạt 27.114 tỷ đồng, tăng 30,3% so với quý trước và tăng 34,0% so với cùng kỳ năm trước; lũy kế 9 tháng đạt 62.074 tỷ

---

[32] Trong đó có nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế, đối tác tiềm năng: Tập đoàn Eni (Italia), HunterNet (Au-stra-lia), KOTRA (Hàn Quốc), PUM (Hà Lan), Tập đoàn Tư vấn đầu tư Dezan Shira & Associates, Công ty bán dẫn VSAP LAB (Đà Nẵng), Công ty Cổ phần Vietnam Wafer,…

[33] Tổ chức gian hàng chung của tỉnh tại Hội chợ Mùa Xuân lần thứ nhất năm 2026 tại Hà Nội; tham gia trưng bày sản phẩm tại Hội chợ - huyện Thà Khẹc (CHDCND Lào); tham dự Diễn đàn Hợp tác Đầu tư, Thương mại và Du lịch - Hành lang kinh tế Đông - Tây năm 2026 tại tỉnh Champasak (CHDCND Lào) và ký kết 15 biên bản ghi nhớ hợp tác tiêu thụ sản phẩm, Hội chợ Festival Huế năm 2026, Hội nghị "Kết nối Thái Lan tại Phú Thọ năm 2026", Hội chợ Công Thương vùng bắc Trung Bộ tại Nghệ An năm 2026; Hội chợ Xúc tiến thương mại và sản phẩm OCOP Ninh Bình 2026; hoạt động trưng bày sản phẩm và Hội nghị kết nối B2B tại Hội nghị Tổng kết thực hiện Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế- xã hội giữa Thành phố Hồ Chí Minh với một số địa phương phía Bắc và Bắc Trung Bộ giai đoạn 2023-2025, tại Nghệ An,…

[34] Trong đó, thu cân đối ngân sách: 6.771 tỷ đồng, đạt 69,4% dự toán Trung ương, 63,4 dự toán địa phương, bằng 83,6 so với cùng kỳ (thu ngoài quốc doanh 2.111 tỷ đồng, đạt 80,3% dự toán Trung ương, 80,3% dự toán địa phương, bằng 119,2% so với cùng kỳ; thu tiền sử dụng đất 1.629 tỷ đồng, đạt 46,6% dự toán Trung ương, 26,2% dự toán địa phương, bằng 46,34% so với cùng kỳ). Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 1.858 tỷ đồng, đạt 65,2% dự toán Trung ương và địa phương, bằng 83% so với cùng kỳ.

[35] Trong đó thu tiền sử dụng đất đạt 1,804 tỷ đồng, đạt 51,57% dự toán Trung ương, 40,11% so với dự toán địa phương, bằng 51,32% so với cùng kỳ.

đồng, tăng 28,5% so với cùng kỳ năm trước[36].

Lãnh đạo tỉnh và các tổ công tác thường xuyên kiểm tra, giám sát, đặc biệt là dự án trọng điểm. Kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 17/9/2026 theo báo cáo của Kho bạc Nhà nước khu vực XII thực hiện gần 3.006.343 triệu đồng đạt 45,66% so với Kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao (6.583.612 triệu đồng) trong đó giải ngân vốn ngân sách địa phương thực hiện 2.480.258 triệu đồng đạt 60,30%, ngân sách trung ương thực hiện 526.086 triệu đồng đạt 21,30%. Nếu không tính vốn trường nội trú liên cấp mới được Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung (965 tỷ đồng) thì tỷ lệ giải ngân toàn tỉnh là 53,5%.

Trong tháng 9 phê duyệt chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư 04 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư 14.613 tỷ đồng[37]; lũy kế 9 tháng là 60 dự án với tổng mức đầu tư 50.006 tỷ đồng[38].

Kết quả vận động, thu hút NGO tháng 9 khá cao, trong tháng tiếp nhận 19 dự án với tổng vốn cam kết viện trợ 101,342 triệu USD[39]; lũy kế 9 tháng 63 dự án với tổng vốn cam kết 125,02 triệu USD. Trong tháng 9, thu hút 02 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 7,915 triệu USD; lũy kế 9 tháng thu hút 05 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 156,23 triệu USD. 9 tháng đầu năm, UBND tỉnh phê duyệt đầu tư đối với 01 dự án ODA mới do JICA viện trợ không hoàn lại với tổng mức đầu tư là 34,35 tỷ đồng (trong quý 3 không có dự án mới), phê duyệt kế hoạch tổng thể và kế hoạch thực hiện năm 2026 cho 8 dự án, trình Bộ Tài chính đề xuất khoản vay cho 03 dự án ODA với tổng mức đầu tư là 7.025 tỷ đồng; làm việc với 06 đối tác phát triển và Bộ Tài chính để xúc tiến, vận động các dự án ODA mới.

3.6. Phát triển các thành phần kinh tế

Trong tháng 9, có 68 doanh nghiệp và 99 đơn vị trực thuộc được thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 868,9 tỷ đồng (bình quân 12,78 tỷ đồng/doanh nghiệp), 67 doanh nghiệp giải thể (trong đó: 66 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, 1 doanh nghiệp giải thể do bị thu hồi). Lũy kế 9 tháng đầu năm có 1.113 doanh nghiệp được thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 11.974 tỷ đồng (10,76 tỷ đồng/doanh nghiệp), 436 doanh nghiệp giải thể (trong đó, 337 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, 99 doanh nghiệp giải thể do bị thu hồi). Đến nay toàn tỉnh có 10.639 doanh nghiệp đang hoạt động với tổng số vốn đăng ký là 208.743 tỷ đồng, bình quân 19,62 tỷ đồng/doanh nghiệp.

Về kinh tế tập thể tiếp tục có nhiều chuyển biến, nhiều hợp tác xã chuyên ngành, thực hiện chuỗi giá trị sản phẩm và lĩnh vực phi nông nghiệp đã được thành lập. Trong tháng 9, có 04 hợp tác xã (lĩnh vực nông nghiệp) được thành lập, lũy kế 9 tháng có 25 hợp tác xã được thành lập, với tổng vốn điều lệ 66.343 tỷ đồng. Đến nay, toàn tỉnh có 856 hợp tác xã đang hoạt động (trong tổng số 924 hợp tác

---

[36] Trong đó: vốn đầu tư thực hiện của khu vực nhà nước đạt 23.326,2 tỷ đồng, tăng 24,2%; khu vực ngoài nhà nước đạt 37.961,7 tỷ đồng, tăng 29,4%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 785,9 tỷ đồng, tăng 324,4% so với cùng kỳ năm trước.

[37] Nổi bật có dự án nhà máy điện gió Phúc Lộc Thọ với tổng mức đầu tư 8.507 tỉ đồng.

[38] Nổi bật có dự án Quần thể du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí núi U Bò - hồ Thác Chuối (167,46 ha) với tổng mức đầu tư 16.234 tỉ đồng.

[39] Trong đó có 05 dự án dò tìm, xử lý bom mìn, vật liệu nổ có số vốn cam kết cao.

xã),[40] với tổng số thành viên 223.824 người, lợi nhuận bình quân 125 triệu đồng/hợp tác xã/năm; 04 liên hiệp hợp tác xã; 810 tổ hợp tác với 11.433 thành viên. Các hợp tác xã đã có nhiều đổi mới, tích cực xúc tiến thương mại như quảng bá các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP trên các phương tiện truyền thông, bán hàng trực tuyến, tham gia các hội chợ, gian hàng trưng bày ở các sự kiện,…

4. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Công tác quản lý tài nguyên, môi trường được chú trọng, tập trung hoàn thiện thể chế và đẩy nhanh tiến độ các nhiệm vụ trọng tâm. 9 tháng đầu năm ban hành 17 văn bản quy phạm pháp luật triển khai Luật Đất đai năm 2024, Nghị định 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ. Ban hành Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (hệ số K)[41], phê duyệt các phương án giá đất cụ thể, giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất, quyền thuê đất phục vụ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tiếp nhận, giải quyết khối lượng lớn hồ sơ đất đai cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân[42]. Trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết thông qua chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, nổi bật có dự án quần thể du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí núi U Bò - hồ Thác Chuối với tổng diện tích rừng tự nhiên 148 ha. Hoàn thành thống kê đất đai năm đối với 78/78 đơn vị cấp xã. Triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy nhanh tiến độ đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Duy trì, mở rộng kết quả thực hiện Đề án 06 và Chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

Lĩnh vực quản lý môi trường, biển, đảo đã được tăng cường. Xây dựng, triển khai các kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt, kiểm soát ô nhiễm, ứng phó sự cố môi trường, sự cố tràn dầu và nâng cao năng lực thu gom, xử lý chất thải thích ứng với biến đổi khí hậu.

Thường xuyên theo dõi, duy trì nghiêm túc trực ban theo dõi thời tiết, thiên tai[43]. hoàn thành rà soát hiện trạng đê điều, hồ đập, sạt lở bờ sông, bờ biển trước mùa mưa lũ; triển khai duy tu đê điều năm 2026, kiểm kê tài sản hạ tầng và khảo sát lắp đặt trạm quan trắc tự động, tháp cảnh báo lũ.

5. Nhiệm vụ phát triển đột phá khoa học và công nghệ

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính

---

[40] Lĩnh vực Nông nghiệp: 722 HTX, trong đó có 670 HTX đang hoạt động, 52 HTX ngừng hoạt động; thành lập mới trong tháng 04 HTX. Lĩnh vực Tiểu thủ công nghiệp: 53 HTX, trong đó có 51 HTX đang hoạt động và 02 HTX ngừng hoạt động. Lĩnh vực Xây dựng: 13 HTX đang hoạt động. Lĩnh vực GTVT: 40 HTX, trong đó có 38 HTX đang hoạt động ở lĩnh vực vận tải khách, hàng hoá và xe điện, 02 HTX ngừng hoạt động. Lĩnh vực Thương mại, du lịch, dịch vụ: 49 HTX, trong đó có 38 HTX đang hoạt động và 11 HTX ngừng hoạt động. Lĩnh vực Môi trường: 12 HTX, trong đó có 11 HTX đang hoạt động và 01 HTX ngừng hoạt động. Quỹ tín dụng nhân dân: 35 quỹ đang hoạt động.

[41] Quyết định số 52/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026.

[42] Trong tháng 9, tổng số hồ sơ thủ tục hành chính đã tiếp nhận17.021 hồ sơ, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 4.819 (trực tuyến: 4.473; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 346); số từ kỳ trước chuyển qua: 12.202. Đến nay, 100% thủ tục hành chính lĩnh vực nông nghiệp và môi trường đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tỉ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 92,80%; tỉ lệ thanh toán trực tuyến đạt 56%.

[43] Vận hành thông suốt 67 trạm đo mưa tự động, 09 trạm đo mực nước, 20 tháp cảnh báo lũ và 40 camera giám sát.

trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết. Tham mưu ban hành và triển khai Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 03/4/2026 của Tỉnh ủy về đột phá chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030. Tập trung triển khai Kế hoạch "100 ngày hành động" xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị. Triển khai Công điện số 38/CĐ-TTg ngày 05/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Ban hành, triển khai các kế hoạch về thực hiện Luật Chuyển đổi số, Luật Trí tuệ nhân tạo; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác chuyển đổi số toàn diện trên cả 3 trụ cột là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; tổ chức đánh giá hiệu quả, tác động của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả Phong trào "Bình dân học vụ số", hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng với nhiều lớp bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số được tổ chức trên các nền tảng daotaotructuyen.quangtri.gov.vn và binhdanhocvuso.gov.vn; tổ chức 24 lớp bồi dưỡng kỹ năng số cho 1.262 cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã công bố danh mục 03 bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị năm 2026, đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ 01 bài toán công nghệ chiến lược của địa phương. Triển khai 45 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và 09 nhiệm vụ cấp cơ sở; có 09 bài báo khoa học có địa chỉ tác giả tại tỉnh (Scopus/ISI). Triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn, đến trên 60% tổng số nhiệm vụ được nghiệm thu giai đoạn 2022 – 2026 được triển khai ứng dụng và nhân rộng. Triển khai Cuộc thi Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh năm 2026 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Sáng tạo và Đổi mới sáng tạo thế giới; cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ cho 06 tổ chức, cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ cho 01 doanh nghiệp.

Thực hiện tốt công tác quản lý an toàn bức xạ và hạt nhân; kiểm soát các nguồn phóng xạ, các cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ và thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế theo đúng quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa. Đẩy mạnh xây dựng, lắp đặt trạm BTS nhằm xóa vùng trắng sóng di động, bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ nhân dân tại các xã khu vực đặc biệt khó khăn, công tác phòng chống thiên tai, cứu nạn cứu hộ (đến nay, tỷ lệ phủ sóng 5G đạt khoảng 83,5%, với 563 trạm phát sóng 5G đang hoạt động). Tăng cường chuyển đổi số, hoàn thiện Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh, hệ thống hội nghị trực tuyến, Hệ thống tiếp nhận và xử lý hiện trường, kết nối Cổng dịch vụ quốc gia và các phần mềm dùng chung, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu vận hành ổn định.

6. Tình hình thực hiện các mục tiêu về văn hóa, xã hội

6.1. Y tế, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ xã hội, chăm sóc trẻ em; chính sách người có công, bình đẳng giới

Công tác phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được thực hiện hiệu quả; tình hình

các bệnh truyền nhiễm đều được kiểm soát[44]; hoạt động khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế được duy trì tốt. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm được chú trọng; các cơ quan quản lý nhà nước nâng cao vai trò, trách nhiệm, tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ quy định vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, giết mổ, chế biến thực phẩm, bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng[45]. Từ đầu năm đến ngày 13/9/2026, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm làm 150 người mắc, 104 người được điều trị tại các cơ sở y tế, không có trường hợp tử vong. Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 25/2026/NQ-HĐND tỉnh ngày 17/7/2026 quy định chính sách hỗ trợ thu hút, đãi ngộ đào tạo và luân phiên, tăng cường nguồn nhân lực y tế tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 – 2030. Triển khai các chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu y tế, bảo trợ xã hội.

Tổng số người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí tích lũy từ 01/01/2026 đến 11/9/2026 là 920.372 người, đạt tỷ lệ 49,5% so với tổng dân số (1.861.008 người); đến ngày 15/9/2026, theo nguồn Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế, số người khám đã nhập liệu: 110.634 người (5,9%).

Ban hành, triển khai Kế hoạch số 3351/KH-UBND ngày 09/7/2026 về việc tăng cường thực thi hiệu quả Công ước CRPD (công ước của Liên hiệp quốc về người khuyết tật) theo Quyết định số 916/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Sáp nhập Làng trẻ em SOS Đồng Hới và sắp xếp Trung tâm Công tác xã hội Bắc Quảng Trị. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và Đề án "Vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn; trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030"; Kế hoạch thăm, tặng quà cho trẻ em ở các trung tâm bảo trợ xã hội nhân dịp Tết Trung thu. Trong quý 3, tổ chức 07 lớp tập huấn nâng cao năng lực công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; kiểm tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống mại dâm tại 16 cơ sở kinh doanh dịch vụ.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước đối với gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng, với tổng hồ sơ giải quyết 9 tháng là 3.985 trường hợp; thực hiện tốt các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa". Tổ chức các đoàn thăm, tặng quà gia đình chính sách, người có công với cách mạng nhân các dịp lễ, Tết. Hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho đối tượng con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng; đến nay đã hoàn thành xây mới 05 nhà, sửa chữa 20 nhà, đang thi công 48 nhà trong tổng số 384 nhà cần hỗ trợ (xây mới 165 nhà,

---

[44] Trong quý 3, không ghi nhận các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới nổi, tái nổi và không ghi nhận trường hợp tử vong do các bệnh được thống kê. Một số bệnh có số mắc tăng so với cùng kỳ năm 2025 như tay chân miệng tăng 83 ca (123/40 ca), Covid-19 tăng 12 ca (49/37ca), viêm gan vi rút B tăng 02 ca (3/1 ca), viêm não vi rút khác tăng 01 ca. Ngược lại, một số bệnh có xu hướng giảm đáng kể như sốt xuất huyết giảm 111 ca (287/398 ca), số ca nghi sởi giảm 20 ca (0/20 ca), thủy đậu giảm 125 ca (7/132 ca), quai bị giảm 02 ca (12/14).

[45] Quý 3, toàn tỉnh đã triển khai 14 đoàn kiểm tra, giám sát tư vấn hướng dẫn đảm bảo an toàn thực phẩm tại 55 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng khách sạn thức ăn đường phố thực hiện đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, thực hành của người trực tiếp chế biến và bổ sung các giấy tờ theo đúng quy định của pháp luật.

sửa chữa 219 nhà). Thực hiện Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác minh danh tính hài cốt liệt sĩ, đã lấy mẫu 19.868/23.101 phần mộ liệt sĩ chưa xác định được thông tin (chiếm tỷ lệ 86%), bảo quản, lưu trữ mẫu tạm thời và bàn giao 9.117 mẫu về Viện Pháp y quốc gia để giám định ADN.

6.2. Giáo dục và đào tạo; lao động, việc làm

Hệ thống mạng lưới trường, lớp học được rà soát, sắp xếp chủ trương của Trung ương. Đến ngày 05/9/2026, toàn ngành có 482 trường mầm non, phổ thông[46] (bao gồm 04 trung tâm giáo dục chuyên biệt và 13 trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên), có 06 trường trung cấp, 05 trường cao đẳng và 01 trường đại học; ngoài ra có 01 phân hiệu đại học; toàn tỉnh có tổng số trường đạt chuẩn quốc gia là 159/427 trường (sau sắp xếp), chiếm tỷ lệ 37,24%[47]. Tiếp tục khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên, nhân viên cục bộ ở các đơn vị trực thuộc (năm học 2026 – 2027, Sở Giáo dục và Đào tạo đã điều chuyển 127 viên chức giữa các đơn vị thuộc Sở); đã tuyển dụng 409 viên chức sự nghiệp giáo dục bổ sung đội ngũ kịp thời cho năm học 2026 – 2027; rà soát và tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giao chỉ tiêu hợp đồng giáo viên, nhân viên theo Nghị định 235/2022/NĐ-CP. Trẻ mầm non được chăm sóc đầy đủ, bảo đảm an toàn; học sinh tiểu học đạt yêu cầu theo Chương trình; học sinh trung học hoàn thành chương trình và đạt tỉ lệ tốt nghiệp cao[48]; tổ chức học 02 buổi/ngày ở một số nơi có điều kiện. Học sinh tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, thi ý tưởng khởi nghiệp, thi học sinh giỏi quốc gia và các kỳ thi Olympic quốc tế đạt nhiều thành tích[49]. Công tác xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập được duy trì thường xuyên.

Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết. Triển khai đề án Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045 và tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045; xây dựng Kế hoạch thí điểm dạy tiếng Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhằm nâng cao năng lực giao lưu ngôn ngữ và đối ngoại nhân dân vùng biên giới. Chỉ đạo khắc phục các khó khăn về nhiên liệu, nguyên vật liệu, nhân công để đẩy nhanh tiến độ xây dựng 04 trường học liên cấp khu vực biên giới (khởi công năm 2025), triển khai các thủ tục xây dựng 11 trường ở các xã còn lại. Giáo dục STEM tiếp tục được thực hiện rộng

---

[46] Có 150 trường mầm non (125 trường công lập, 25 trường ngoài công lập); 01 trường MN&TH&THCS&THPT (ngoài công lập); 02 trường TH&THCS&THPT (01 công lập, 01 trường ngoài công lập); 107 trường tiểu học (01 trường ngoài công lập), 67 trường TH&THCS, 11 trường THCS&THPT (01 trường tư thục), 86 trường THCS, 41 trường THPT.

[47] trong đó: mầm non 40/126 trường, đạt tỷ lệ: 31,75%; tiểu học: 35/102 trường, đạt tỷ lệ: 34,31%; THCS: 35/82 trường, đạt tỷ lệ 42,68%; TH và THCS: 15/66 trường, đạt tỷ lệ: 22,73%; THPT: 28/41 trường, đạt tỷ lệ: 68,29%; THCS và THPT 6/10 trường, đạt tỷ lệ 60,00%

[48] Tỉ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 là 98.07%.

[49] Tại Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia năm học 2025 - 2026, tỉnh Quảng Trị có 07 dự án tham gia, trong đó 06 dự án đạt giải, gồm: 01 giải Nhì; 02 giải Ba và 03 giải Tư. Năm học 2025 - 2026, có 174 thí sinh dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia, đoạt 114 giải (trong đó có: 01 giải Nhất; 33 giải Nhì; 36 giải Ba; 44 giải Khuyến khích); có 02 học sinh được tham gia Kỳ thi chọn đội tuyển dự thi Olympic năm 2026.

khắp, đạt 100% cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông. Thu thập số liệu khảo sát tại 78 xã/phường/đặc khu để xây dựng Dự án "Phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030". Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục[50], duy trì 05 giáo viên giảng dạy tiếng Việt cho con em Việt kiều tại tỉnh Khăm Muồn; tuyển chọn thêm 02 giáo viên tham gia giảng dạy tại Lào.

Hoàn thành chương trình và kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh, tổng kết năm học 2025 - 2026. Tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, xử lý nghiêm túc các trường hợp vi phạm Quy chế thi. Tổ chức Lễ khai giảng và triển khai nhiệm vụ năm học 2026 – 2027.

Tích cực triển khai công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh. 100% cơ sở giáo dục xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; 100% trường học bố trí giáo viên kiêm nhiệm làm công tác tư vấn hướng nghiệp. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt 10,15%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông học trình độ cao đẳng đạt 11,05%. UBND tỉnh ban hành, triển khai nhiều kế hoạch quan trọng phát triển giáo dục nghề nghiệp và nguồn nhân lực, việc làm[51].

Công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tiếp tục được triển khai tích cực. Tiếp tục triển khai thực hiện Biên bản ký kết giữa huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (cũ) với chính quyền huyện Jindo, tỉnh Jeollanam-do (nay là tỉnh Jeonnam-Gwangju), Hàn Quốc; ký kết và tổ chức thực hiện Biên bản ghi nhớ về hợp tác đưa lao động thời vụ giữa Sở Nội vụ và Chính quyền huyện Haenam, tỉnh Jeollanam-do, Hàn Quốc. Từ đầu năm đến nay, có 9.179 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tổ chức xuất cảnh cho 103 lao động đi làm việc thời vụ trong lĩnh vực nông, ngư nghiệp tại tỉnh Jeonnam-Gwangju, Hàn Quốc.

6.3. Văn hóa, truyền thông; thể dục, thể thao

tháng đầu năm, hoạt động văn hóa, thể thao, tuyên truyền diễn ra sôi nổi thiết thực phục vụ nhiệm vụ chính trị, đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của nhân dân và chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh và các sự kiện

---

[50] Liên đoàn Bóng đá Na Uy (NFF): Triển khai Dự án "Phát triển mô hình Câu lạc bộ Bóng đá phong trào không cạnh tranh trong trường học giai đoạn 2025 - 2029"; viện trợ 856.772.007 đồng xây dựng 02 sân bóng đá nhân tạo tại Krông Klang và Trường THCS Trần Hưng Đạo.

[51] Quyết định phê duyệt Đề án "Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong tình hình mới, giai đoạn 2026 - 2030"; Kế hoạch thực hiện Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch thực hiện Chương trình đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030; Kế hoạch phát triển Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công - Nông nghiệp Quảng Trị đạt chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp và Luật Giáo dục đại học năm 2025; văn bản tăng cường đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới; đánh giá thực trạng phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2025 và kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, các ngành nghề mới, kỹ năng mới, kỹ năng tương lai tỉnh Quảng Trị.

văn hóa - du lịch[52], nổi bật có chuỗi hoạt động quy mô, tiêu biểu như lễ hội Vì hòa bình năm 2026, Chương trình nghệ thuật chính luận truyền hình trực tiếp "Bản Hùng ca trên sông" tại khu vực bến phà Gianh, lễ thượng cờ "Thống nhất non sông".[53] Hoàn thiện các hồ sơ để lập dự án tu bổ, tôn tạo di tích, khoanh vùng bảo vệ di tích,[54]; tiếp tục thực hiện các dự án tôn tạo di tích[55]. Tổ chức tốt việc xây dựng văn hóa cơ sở, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và công tác gia đình[56].

Phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì và phát triển sâu rộng với nhiều hình thức đa dạng và phong phú và đạt nhiều kết quả tích cực[57]. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại". Tỷ lệ người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên ước đạt 38,8%; tỷ lệ gia đình thể thao ước đạt 30%; có hơn 600 cuộc thi đấu thể thao được tổ chức từ cơ sở đến toàn tỉnh. Tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước năm 2026.

Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Trị lần thứ nhất[58]. tuyển chọn các vận động viên xuất sắc tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 tại thành phố Hồ Chí Minh. Tổ chức thành công nhiều

---

[52] Bắn pháo hoa chào năm mới 2026 (Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh tỉnh (cơ sở 2) và Cầu Nhật Lệ 1); Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9; Kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2026) và đón Tết nguyên đán Bính Ngọ; Giỗ Tổ Hùng Vương; Kỷ niệm 51 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2026); 72 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2026); 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 -19/5/2026); 80 năm Ngày Thương binh - liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027); 115 năm ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

[53] Một số hoạt động trong chuỗi lễ hội Vì hòa bình: Ngày hội đạp xe vì hòa bình và Giải đua xe đạp tỉnh Quảng Trị với chủ đề "Chung tay kiến tạo hòa bình" (ngày 18 và 19/4/2026); Đêm nhạc Trịnh Công Sơn với chủ đề "Huyền thoại mẹ" (ngày 20/6/2026); Chương trình khai mạc Lễ hội Vì Hòa Bình năm 2026 với chủ đề "Từ ký ức đến tương lai - Quảng Trị vì hòa bình" (ngày 04/7/2026); Triển lãm mỹ thuật "Lê Bá Đảng – Khát vọng Hòa bình", và trưng bày triển lãm (từ ngày 17/8/2026 đến ngày 31/8/2026). Trong quý 4/2026, sẽ tổ chức: Lễ hội Khinh khí cầu quốc tế, hòa nhạc uốc gia; 100 năm Cà phê Khe Sanh,…

[54] Trình Bộ VH,TT&DL về việc xác nhận di tích xuống cấp để lập hồ sơ dự án tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp: điểm di tích Chỉ huy Sở cơ bản Bộ Tư lệnh Đoàn 559 - Bộ đội Trường Sơn tại Gio Linh; di tích Quốc gia đặc biệt Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh (điểm di tích: Chỉ huy Sở cơ bản Bộ Tư lệnh 559- Bộ đội Trường Sơn tại Hiền Ninh), xã Trường Ninh; di tích Đình làng Hà Thượng. Trình Chủ tịch UBND tỉnh: Xếp hạng di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh; Hoàn thiện lý lịch di tích Nhà thờ Nguyễn Hữu Cảnh, Lăng mộ và nhà thờ AHLS Lê Thị Tuyết trình các cấp có thẩm quyền xem xét xếp hạng di tích Quốc gia; xây dựng kế hoạch lập hồ sơ đề nghị Chính phủ xếp hạng di tích Quốc gia đặc biệt "Hệ thống khai thác và xử lý nước (14 giếng cổ)".
Hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh khoanh vùng bảo vệ di tích xếp hạng Quốc gia đặc biệt Bến phà Xuân Sơn; Khảo sát, điều chỉnh các khu vực bảo vệ di tích căn cứ Cồn Tiên Dốc Miếu; Thành Đồng Hới.

[55] di tích Quốc gia đặc biệt Thành cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu, bảo vệ Thành cổ Quảng Trị; Công viên thống nhất tại di tích Quốc gia đặc biệt Đôi bờ Hiền Lương - Bến Hải; Bảo tàng Thành cổ Quảng Trị, Nhà lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn, Địa đạo Vịnh Mốc...

[56] Tổ chức các hoạt động nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3/2026; Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình và Ngày Gia đình Việt Nam 28/6... Tổ chức thành công: chương trình giao lưu, tuyên dương các tập thể, cá nhân, hộ gia đình nhân kỷ niệm 25 năm Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Diễn đàn trẻ em năm 2026 với chủ đề "Trẻ em với vấn đề phòng, chống bạo lực gia đình và xâm hại trẻ em" trên địa bàn tỉnh Quảng Trị,…

[57] Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"; tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân - Vì An ninh Tổ quốc tỉnh Quảng Trị năm 2026; Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước năm 2026. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn ; Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Thể dục thể thao Việt Nam (27/3/1946 - 27/3/2026). Phối hợp tổ chức thành công Chương trình đi bộ "Cùng Việt Nam tiến bước" tỉnh Quảng Trị năm 2026.

[58] Đại hội có sự tham gia của 125 đoàn với hơn 4.100 vận động viên, huấn luyện viên tham gia tranh tài ở 18 môn thi đấu, 173 bộ huy chương. Kết quả: Nhất toàn đoàn - phường Đồng Hới; Nhì toàn đoàn - phường Đông Hà; Ba toàn đoàn - xã Cửa Tùng.

hoạt động thể thao trong chuỗi lễ hội Vì Hòa bình và các giải thể thao phong trào[59]. Phối hợp với Cục Thể dục thể thao Việt Nam, Liên đoàn Cờ Việt Nam đăng cai tổ chức thành công giải Cờ vua trẻ xuất sắc quốc gia năm 2026; tổ chức Giải vô địch cờ vua, cờ tướng tỉnh Quảng Trị lần thứ I năm 2026. Thành lập các đoàn vận động viên tham gia thi đấu 43 giải thể thao quốc gia, quốc tế và đạt 404 huy chương., góp phần nâng cao vị thế thể thao của tỉnh[60]. Công trình Nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh (phường Đồng Thuận) với quy mô 2.500 chỗ ngồi dự kiến hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2026.

6.4. Công tác dân tộc, tôn giáo

9 tháng đầu năm, tình hình đời sống vật chất, tinh thần vùng đồng bào dân tộc thiểu số được bảo đảm, an ninh, trật tự xã hội trên tuyến biên giới và nội địa vùng dân tộc thiểu số ổn định, không phát sinh các vụ khiếu kiện tập thể hay tranh chấp đất đai phức tạp[61]. Chỉ đạo cấp thẻ bảo hiểm y tế vùng dân tộc thiểu số và miền núi; giải ngân nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi[62]. Xã Tà Rụt tổ chức lễ hội Ariêu Ping và đón nhận quyết định của Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch công nhận lễ hội này là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Tiếp tục chương trình xóa nhà tạm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nhà cho đối tượng người có công: Nhà ở cho hộ nghèo, đã khởi công 3.539 căn, 274 căn chưa khởi công, dự kiến khởi công trong tháng 9 (hiện nay đã bố trí đủ kinh phí ngân sách hỗ trợ 60 triệu đồng). Đối với nhà ở hộ cận nghèo, hoàn thành 818 căn, còn 19 căn không thực hiện do đối tượng không triển khai, trùng đối tượng hoặc đã được hỗ trợ từ chính sách khác. Nhà đối với người có công với cách mạng: Đã khởi công 4.906/4.906 căn (xây mới 839, cải tạo, sửa chữa 4.067căn), đạt 100%.

Sinh hoạt tôn giáo theo đúng nội dung, chương trình đăng ký và được các cấp, các ngành tạo điều kiện thuận lợi, bảo đảm an ninh trật tự, không phát sinh

---

[59] Ngày hội xe đạp và Giải đua xe đạp trong khuôn khổ Lễ hội Vì Hòa bình năm 2026; Đón và tiễn Đoàn đua xe đạp toàn quốc tranh Cúp Truyền hình TP. Hồ Chí Minh lần thứ 38 - 2026 "Non sông liền một dải" đi qua địa bàn tỉnh; Giải Chạy Địa hình "Phong Nha Wild Trail" năm 2026; Phối hợp với Ủy ban Olympic Việt Nam và Công ty Herbalife Việt Nam tổ chức thành công Chương trình toàn dân tập luyện Thể dục thể thao năm 2026; Giải Chạy "Quang Tri Amazing Marathon 2026" và giải thể thao 2 môn phối hợp Bơi - Chạy "Aqua Warriors Quang Tri 2026"

[60] Tính đến ngày 31/8/2026: đạt 95 HCV; 109 HCB; 200 HCĐ. Trong đó, có 03 giải quốc tế đạt 07 huy chương (01 HCV, 03 HCB, 03 HCĐ) và 06 giải xã hội hóa đạt 15 huy chương (01 HCV, 04 HCB, 10 HCĐ). VĐV Hà Ngọc Linh Nhi đạt 01 HCV, VĐV Trần Thị Thu Hằng đạt 01 HCĐ tại giải rowing Cúp châu Á năm 2026 - Hàn Quốc. VĐV Nguyễn Huy Hoàng đạt 02 HCB tại Đại hội Thể thao bãi biển châu Á năm 2026 - Trung Quốc; 01 HCB và 02 HCĐ tại giải vô địch Bơi mặt nước mở châu Á lần thứ XII năm 2026 – In-do-ne-sia.

[61] Vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Trị có diện tích tự nhiên 7.757 km² (chiếm 61,08% diện tích toàn tỉnh). Toàn vùng có 39 xã với 16 thôn, bản (gồm 01 xã khu vực I, 4 xã khu vực II, 34 xã khu vực III). Tính đến năm 2026, toàn vùng có 170.938 hộ với 692.831 khẩu; trong đó số hộ dân tộc thiểu số là 32.716 hộ/144.418 khẩu. Tổng số hộ nghèo vùng dân tộc thiểu số và miền núi là 13.750 hộ (trong đó hộ nghèo dân tộc thiểu số là 10.251 hộ, chiếm tỉ lệ 74,5%); số hộ cận nghèo là 10.082 hộ (hộ cận nghèo dân tộc thiểu số là 5.460 hộ, chiếm 54,2%)

[62] Nguồn vốn năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của Chương trình là 440.768,7 triệu đồng; giải ngân đến 31/8/2026 là 104.119 triệu đồng đạt 23,5%.

vấn đề phức tạp[63]. Từ ngày 13/8 – 15/8, diễn ra Đại hội hành hương Đức Mẹ La Vang lần thứ 32 tại Hải Lăng, thu hút hơn 170.000 giáo dân và khách hành hương tham gia, an ninh trật tự, giao thông được bảo đảm. Một số vụ việc liên quan khác có liên quan đến hoạt động tôn giáo, các cơ quan chức năng và địa phương hướng dẫn, xử lý kịp thời theo quy định[64].

7. Tình hình nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách hành chính, cải cách tư pháp

7.1. Công tác nội vụ, cải cách hành chính

Trong tháng 9, thực hiện Nghị định 154/2025/NĐ-CP, phê duyệt danh sách 96 công chức viên chức nghỉ hưu trước tuổi, 04 viên chức thôi việc, 03 người hoạt động không chuyên trách tại Ban chỉ huy quân sự xã, nghỉ từ 01/9/2026. Phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm đối với 14 cơ quan chuyên môn, 02 tổ chức hành chính thuộc tỉnh và vị trí việc làm của các cơ quan chuyên môn thuộc 78 UBND cấp xã. Ban hành Bộ công cụ đánh giá hiệu quả công việc (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Đoàn kiểm tra Cải cách hành chính của tỉnh đã hoàn thành kiểm tra tại 16 xã, phường và 03 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, ban hành Thông báo kết luận kiểm tra cải cách hành chính đối với 16 xã, phường được kiểm tra.

9 tháng đầu năm, tham mưu HĐND tỉnh và ban hành 11 văn bản quy phạm pháp luật thể chế hóa lĩnh vực nội vụ. Tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (tỉ lệ cử tri tham gia bỏ phiếu cao, đạt 99,88%). Sắp xếp thôn, tổ dân phố theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, toàn tỉnh giảm từ 1.922 còn 916 thôn, TDP. Thực hiện phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã[65]. Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp

---

[63] Lễ chầu lượt, lễ quan thầy, lễ Cầu ngư cho ngư dân ra khơi, lễ Phục sinh… (Công giáo); Lễ khai Kinh cầu an, cầu nguyện Quốc thái dân an, lễ phát lộc, cầu an đầu năm đầu năm, lễ Thượng Nguyên, lễ Phật Đản… (Phật giáo).

[64] Xuất hiện tình trạng một số tổ chức tôn giáo sinh hoạt chưa tuân thủ pháp luật, tự ý thành lập "giáo xứ", "giáo họ", phong chức, thuyên chuyển chưa đúng quy định; vi phạm đất đai, xây dựng tại xã Quảng Trạch, Phú Trạch, phường Nam Đông Hà; hoạt động của các hiện tượng tôn giáo mới (Hội thánh Đức Chúa Trời Mẹ, Pháp Luân Công); lợi dụng từ thiện để vận động theo đạo Tin Lành; vụ việc đập phá lăng mộ giáo dân tại xã Quảng Trạch.

[65] Kết quả phân loại đơn vị hành chính tỉnh, cấp xã như sau:

- ĐVHC cấp tỉnh: Đơn vị hành chính cấp tỉnh loại II.
- ĐVHC phường: Số phường đề nghị trình Bộ Nội vụ công nhận loại đặc biệt: 01 phường; Số phường loại I: 07 phường.
- ĐVHC xã: Số xã loại I: 34 xã; Số xã loại II: 34 xã; Số xã loại III: 01 xã.
- Kết quả phân loại đặc khu Cồn Cỏ: Đơn vị hành chính cấp xã loại III (Do có dân số thường trú dưới 1.000 người).

công lập trên địa bàn tỉnh đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả[66]. Đến nay, số lượng ĐVSNCL, đến nay toàn tỉnh có 733 đơn vị, bao gồm: 12 đơn vị thuộc UBND tỉnh; 152 đơn vị thuộc Sở; 03 đơn vị thuộc tổ chức hành chính khác thuộc tỉnh; 01 đơn vị thuộc Chi cục; 04 đơn vị thuộc ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh; 561 đơn vị cấp xã. Thực hiện phê duyệt VTVL và tỷ lệ công chức bố trí theo VTVL[67]. Trình các cơ quan có thẩm quyền về Phương án giao biên chế năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền địa phương; Quyết định giao số lượng hợp đồng VTVL chuyên môn, nghiệp vụ và hỗ trợ trong các ĐVSN giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh năm học 2026-2027. Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC được quan tâm thực hiện, đặc biệt là đội ngũ CBCC cấp xã[68]. Giải quyết tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP theo đúng quy định pháp luật đối với 923 trường hợp (trong đó, cấp tỉnh 44 trường hợp, cấp xã 879 trường hợp[69]) . Tổ chức kỳ xét thăng hạng CDNN viên chức từ hạng III lên hạng II. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 12/02/2026 về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu phát triển giai đoạn 2026-2030. Ban hành Bộ công cụ đánh giá hiệu quả công việc (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

---

[66] Triển khai thực hiện sắp xếp theo Đề án số 2676/ĐA-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh.
- ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh:
+ Tham mưu Ban hành Đề án và Quyết định thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thuộc UBND tỉnh.
+ Tham mưu UBND tỉnh, trình Bộ Giáo dục và Đào tạo trình cấp có thẩm quyết định sáp nhập Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị vào trường Đại học Quảng Bình và đổi tên thành Trường Đại học Quảng Trị.
- ĐVSNCL thuộc Sở, ban, ngành: Sắp xếp, giảm 20 đơn vị.
- ĐVSNCL thuộc UBND cấp xã:
+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành hướng dẫn UBND cấp xã quyết định thành lập 77 Trạm Y tế cấp xã.
+ Tham mưu UBND tỉnh phương án tổ chức lại, giải thể 24 ĐVSNCL quản lý hạ tầng kỹ thuật, thu gom, xử lý rác thải, vệ sinh môi trường; Quyết định Chuyển giao nhân sự làm nhiệm vụ quản lý hạ tầng kỹ thuật, thu gom, xử lý rác thải, vệ sinh môi trường, quản lý chợ cho các ĐVSNCL cấp tỉnh và Trung tâm Dịch vụ tổng hợp cấp xã theo quy định.
b) Thực hiện theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ
- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án về sắp xếp các ĐVSNCL theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ.
- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập 03 BQL dự án ĐTXD thuộc UBND tỉnh; thành lập, tổ chức lại 19 đơn vị làm nhiệm vụ quản lý dự án, phát triển quỹ đất cấp xã thành 17 Ban và thành lập mới 16 BQL dự án ĐTXD thuộc UBND cấp xã; Quyết định chuyển giao, bố trí nhân sự cho các BQL dự án ĐTXD cấp tỉnh, cấp xã sau khi thành lập; thẩm định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban theo đúng quy định.
- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án tổng thể về sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh (sắp xếp từ 831 cơ sở thành 371 cơ sở, giảm 460 cơ sở so với thời điểm 01/7/2025, tỷ lệ giảm 55,35%).
- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị (sắp xếp từ 82 cơ sở thành 68 cơ sở, giảm 14 cơ sở so với thời điểm 01/7/2025, tỷ lệ giảm 17,07%).

[67] 14 cơ quan chuyên môn; 02 tổ chức hành chính thuộc tỉnh; 100% các ĐVSNCL đã hoàn thành phê duyệt VTVL theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

[68] Ban hành Kế hoạch tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CBCC ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, giai đoạn 2026 - 2031; Kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ các lĩnh vực thiết yếu cho đội ngũ CBCC cấp xã đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh.

[69] Trong đó, 163 công chức, viên chức cấp xã, 716 người hoạt động không chuyên trách cấp xã

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được triển khai toàn diện[70]. Công tác số hóa, lưu trữ tài liệu được quan tâm[71], công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện kịp thời góp phần khích lệ và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh[72]".

7.2. Công tác cải cách thể chế, tư pháp

Triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện pháp luật, kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; tập trung thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật[73], xử lý các văn bản không còn phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật[74]. Đến nay, các sở, ngành đã trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh xử lý 557/835 văn bản, đạt 66,7%; trong đó, bãi bỏ 325 văn bản, thay thế 222 văn bản và 10 văn bản thuộc trường hợp đương nhiên hết hiệu lực thi hành. Ban hành Kế hoạch số 3867/KH-UBND ngày 06/8/2026 về việc tiếp tục thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. 09 tháng đầu năm, Sở Tư pháp đã thẩm định 161 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (quý 3 là 53 lượt dự thảo, tháng 9 là 14 lượt dự thảo văn bản).

Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đổi mới các hình thức tuyên truyền trong phổ biến, giáo dục pháp luật. Các hoạt động trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp tiếp tục được tăng cường, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động luật sư, đấu giá, công chứng, chứng thực. Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi tiếp tục được thực hiện đúng quy định pháp luật.

7.3. Công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

9 tháng đầu năm, công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên, ý kiến,

---

[70] Ban hành Kế hoạch CCHC, Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2026; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2026; Kế hoạch CCHC nhà nước trọng tâm tỉnh giai đoạn 2026-2030. Tổ chức điều tra xã hội học phục vụ cho công tác xác định chỉ số CCHC cấp sở; trình UBND tỉnh quyết định công bố chỉ số CCHC các sở, ban, ngành năm 2025. Tự đánh giá chấm điểm chỉ số CCHC cấp tỉnh, báo cáo Bộ Nội vụ theo yêu cầu. Sau khi có kết quả công bố chỉ số CCHC cấp tỉnh, ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS tỉnh năm 2026. Đoàn kiểm tra Cải cách hành chính của tỉnh đã hoàn thành kiểm tra tại 16 xã, phường và 03 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

[71] Từ ngày 01/01/2026 đến 14/9/2026, đã số hóa tài liệu lưu trữ lịch sử 733.626 trang A4 trên tổng số 1.061.147 trang A4, đạt 69,13 % Kế hoạch số 301/KH-SNV và Kế hoạch số 302/KH-SNV ngày 23/01/2026 của Sở Nội vụ.

[72] Đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 02 tập thể và 73 cá nhân; tặng Cờ Thi đua Chính phủ cho 03 tập thể; đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Độc lập cho 01 tập thể; Huân chương Lao động các hạng cho 47 cá nhân; tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang cho 22 cá nhân; truy tặng danh hiệu Bà m Anh hùng cho 03 mẹ; hiệp y khen thưởng đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 02 cá nhân. Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh cho 37 tập thể; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 250 tập thể thuộc các Khối thi đua trên địa bàn tỉnh; tặng Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho 134 cá nhân; tDanh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cho 351 tập thể và Bằng khen tổng kết công tác năm cho 83 tập thể và 713 cá nhân; Bằng khen chuyên đề cho 249 tập thể và 461 cá nhân; Bằng khen đột xuất cho 18 tập thể 292 cá nhân; Bằng khen đối ngoại cho 21 tập thể 01 cá nhân.

[73] Báo cáo số 228/BC-UBND ngày 06/7/2026 về tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

[74] Công văn số 3345/UBND-NC ngày 09/7/2026 của UBND tỉnh về việc tiếp tục xử lý văn bản quy phạm pháp luật do tác động bởi việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

đơn thư của công dân được chỉ đạo giải quyết đúng quy định. Toàn tỉnh đã tiếp 3.476 lượt/2.670 công dân/1.980 vụ việc (có 21 đoàn đông người/172 công dân/21 vụ việc). Tiếp nhận 4.329 đơn, 3.995 đơn đủ điều kiện giải quyết, Thanh tra tỉnh tham mưu giải quyết hoặc chuyển giải quyết theo thẩm quyền (trong đó Thanh tra tỉnh tiếp nhận giải quyết 158 đơn khiếu nại, 69 đơn tố cáo, kiến nghị 2.946 đơn). UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, giải quyết dứt điểm một số vụ việc tồn đọng, góp phần ổn định tình hình địa bàn, đến nay trên địa bàn tỉnh còn 07 vụ việc phức tạp, kéo dài. Thực hiện các kế hoạch của Thanh tra Chính phủ[75], UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo xử lý, giải quyết dứt điểm 09/13 vụ việc.

Công tác thanh tra tiếp tục được thực hiện theo kế hoạch (25 cuộc), tăng cường thanh tra đột xuất (08 cuộc)[76], nhất là việc quản lý nhà nước trụ sở dôi dư, các dự án có khó khăn, vướng mắc kéo dài (trong tháng 9 thực hiện 07 cuộc, quý 3 là 13 cuộc). 18 cuộc thanh tra đã được ban hành kết luận, với 214 đơn vị. Đã hoàn thành 16 kết luận thanh tra (trong tổng số 88 kết luận trong kỳ), thu hồi số tiền 27.320.307.814 đồng, 59 tập thể, 72 cá nhân tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm; tiếp tục theo dõi 72 kết luận thanh tra (43 kết luận trước ngày 01/7/2025 và 30 kết luận từ 01/7/2025 đến nay).

Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường. Trong 9 tháng đã tổ chức 08 cuộc thanh tra trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại 15 đơn vị (tháng 9: 1 cuộc, 2 đơn vị; quý 3: 05 cuộc, 10 đơn vị); đã ban hành 05 kết luận thanh tra. Thực hiện 15 cuộc thanh tra thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ tại các cơ quan, đơn vị phát hiện 12 đơn vị vi phạm về định mức tiêu chuẩn; số tiền thu hồi là: 4.693.677.840 đồng, đã thu hồi là: 4.230.388.840 đồng *(qua thanh tra nhận thấy phần lớn các cơ quan, đơn vị, địa phương đang thực hiện dưới định mức tiêu chuẩn do kinh phí không đủ để chi trả theo chế độ).* Thanh tra tỉnh xác minh tài sản, thu nhập năm 2026 (đợt 1) của 17 trường hợp tại 05 đơn vị, ban hành 05 quyết định xác minh.

8. Công tác đối ngoại, bảo đảm quốc phòng, an ninh

Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được triển khai hiệu quả, góp phần mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thiết lập và mở rộng quan hệ hợp tác với thành phố Gangneung (tỉnh Gangwon, Hàn Quốc), thành phố Khâm Châu (Quảng Tây, Trung Quốc), tỉnh Leningrad, thành phố Saint Petersburg (Liên bang Nga), khu vực Lohmen, Landkreis Rostock, bang Mecklenburg-Vorpommern (CHLB Đức) và các địa phương của Nhật Bản, Thái Lan; tiếp tục thúc đẩy hợp tác với Trung Quốc thông qua Quỹ Hợp tác Mê Công - Lan Thương (MLC). Đặc biệt, phối hợp với đối tác Hoa Kỳ tổ chức thành công Chương trình Đối tác Thái Bình Dương - Bạn bè Thái Bình Dương năm 2026 (PP-PF26). Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực phát triển nguồn nhân lực thông qua các chương trình học bổng KOICA (Hàn Quốc) và

---

[75] Kế hoạch số 96/KH-TTCP ngày 28/3/2025, Kế hoạch số 329/KH-TTCP ngày 25/9/2025 và Công văn số 166/CIITH ngày 15/5/2026 của Thanh tra Chính phủ.

[76] Tổng số cuộc thực hiện trong kỳ: 33 cuộc, số cuộc triển khai từ các kỳ trước chuyển sang: 01, số cuộc triển khai trong kỳ: 32 cuộc. Trong tháng 9 đã thực hiện 07 cuộc, quý III đã thực hiện 13 cuộc.

Chương trình học bổng Chính phủ Ireland (Ireland Fellows Programme) giai đoạn 2027-2028, dự án Xây dựng Trung tâm Bảo trợ xã hội và phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại tỉnh Quảng Trị do KOICA tài trợ. Công tác vận động viện trợ đạt nhiều kết quả nổi bật, với nhiều dự án trên các lĩnh vực khắc phục hậu quả chiến tranh, hỗ trợ người khuyết tật, giáo dục, y tế, bảo vệ môi trường, phát triển sinh kế, nước sạch và phát triển cộng đồng[77].

Tiếp tục mối quan hợp tác hữu nghị truyền thống với nước bạn Lào, thúc đẩy hợp tác với các địa phương trên tuyến hành lang kinh tế Đông – Tây. Hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng công trình sửa chữa sân mốc, kè chống sạt lở tại các cột mốc 606(1), 607(1) trên tuyến biên giới Việt Nam – Lào; trao đổi với chính quyền địa phương Lào trong việc xây dựng các công trình kết nối qua biên giới.[78] Phối hợp với Bộ Ngoại giao và Đại sứ quán Cộng hòa Cuba tổ chức các hoạt động kỷ niệm 100 năm ngày sinh lãnh tụ Fidel Castro, đón tiếp các đoàn khách quốc tế tham dự lễ hội Vì Hòa bình và Hội nghị công bố Quyết định điều chỉnh quy hoạch tỉnh và xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Trị.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an ninh biên giới tiếp tục được giữ vững, ổn định. Các lực lượng quân sự, biên phòng, công an thực hiện nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; nhân dân đón năm mới, vui Tết Xuân, dịp lễ 30/4 - 01/5, mùa du lịch biển, lễ hội Vì hòa bình, Quốc khánh 2/9, các lễ hội văn hóa tín ngưỡng, đại hội thể dục thể thao an toàn, lành mạnh. Các lực lượng đã đấu tranh thành công nhiều chuyên án, vụ án lớn, góp phần kiềm chế các loại tội phạm về hình sự, ma túy, môi trường. Công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ trên địa bàn được tăng cường. Trong 9 tháng đầu năm xảy ra 187 vụ tai nạn giao thông, làm chết 143 người, bị thương 132 người, thiệt hại tài sản khoảng 2,6 tỷ đồng; giảm 44 vụ, giảm 05 người chết, giảm 20 người bị thương so với cùng kỳ năm trước (trong tháng 9, xảy ra 09 vụ tai nạn giao thông, làm chết 06 người, bị thương 07 người, thiệt hại tài sản khoảng 57 triệu đồng; giảm 14 vụ, giảm 13 người chết, giảm 05 người bị thương so với tháng trước).

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội quý 3 và 9 tháng đầu năm vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế:

- Tình hình xung đột ở Trung Đông từ đầu năm đã ảnh hưởng đến mặt hàng xăng dầu, ảnh hưởng trực tiếp đến tất cả các ngành sản xuất kinh doanh. Giá nhiên liệu, thức ăn thủy sản, vật tư đầu vào vẫn ở mức cao làm tăng chi phí sản xuất; nguồn lợi thủy sản ven bờ suy giảm, hiệu quả khai thác chưa ổn định; đầu ra và giá tiêu thụ các mặt hàng thủy sản còn biến động đã ảnh hưởng đến hiệu quả sản

---

[77] 9 tháng, Sở Ngoại vụ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan vận động thành công 63 dự án, phi dự án phi chính phủ nước ngoài với tổng giá trị cam kết viện trợ khoảng 125,02 triệu USD; riêng tháng 9/2026 vận động được 21 dự án mới với tổng giá trị 103,5 triệu USD. Số dự án đã được UBND phê duyệt có nêu tại mục I.3.5 báo cáo này.

[78] Nghiên cứu, đề xuất dự án xây dựng tuyến đường kết nối từ quốc lộ 12 đến cửa khẩu quốc tế Na Phàu; trao đổi với các tỉnh Savannakhet và Salavan về hướng tuyến đường từ Bản Đông đến ranh giới tỉnh Salavan; hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án khôi phục suối biên giới Xà Ợt và hệ thống cọc dấu tại khu vực Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo - Dansavan; trao đổi với tỉnh Savannakhet về chủ trương xây dựng cầu biên giới tại cặp cửa khẩu phụ Thanh - Đen Vi Lay,…

xuất của người dân, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động khai thác và nuôi trồng thủy sản.

- Hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục chịu áp lực từ chi phí đầu vào, chi phí vận tải, logistics, giá điện, xăng dầu, than và nguyên vật liệu nhập khẩu. Một số doanh nghiệp còn khó khăn về vốn lưu động, khả năng tiếp cận tín dụng, đơn hàng và thị trường tiêu thụ; sức mua phục hồi chưa đồng đều, trong khi yêu cầu của thị trường xuất khẩu ngày càng cao về chất lượng, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn xanh, tiêu chuẩn kỹ thuật và thời gian giao hàng. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu giảm so với cùng kỳ như cao lanh, thủy hải sản chế biến các loại, tinh bột sắn, ván ép từ gỗ, giấy kraft, clinker thành phẩm, xi măng, bê tông trộn sẵn (bê tông tươi), thủy điện, điện gió.

Đối với các dự án công nghiệp, năng lượng trọng điểm, một số dự án còn chậm tiến độ do vướng mắc về cơ chế, chính sách; quy hoạch, đất đai, giải phóng mặt bằng, môi trường, đấu nối, giải tỏa công suất, thủ tục đầu tư, cơ chế giá điện và hợp đồng mua bán điện. Việc chậm tiến độ của Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch I, Dự án thủy điện La Trọng, Dự án điện gió LIG - Hướng Hóa 1 đã ảnh hưởng trực tiếp đến tăng trưởng ngành công nghiệp của tỉnh.

- Thu tiền sử dụng đất còn thấp so với dự toán, nợ đọng tiền thuê đất còn lớn, ảnh hưởng đến khả năng cân đối nguồn lực đầu tư phát triển.

- Tiến độ thực hiện và giải ngân vốn ngân sách nhà nước ở một số công trình còn gặp khó khăn do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư và giá cả nhiên liệu, nguyên vật liệu, nhân công. Nguồn vốn đầu tư 11 trường phổ thông nội trú liên cấp (giai đoạn 2) và vốn Chương trình mục tiêu quốc gia Chính phủ giao muộn, khối lượng vốn lớn, các dự án hiện đang hoàn thiện thủ tục đầu tư nên tỷ lệ giải ngân còn đạt thấp so với trung bình toàn quốc.

- Hoạt động thương mại điện tử phát triển nhanh, phương thức giao dịch đa dạng, phức tạp, gây khó khăn cho công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm. Hạ tầng số vùng sâu, vùng xa, cấp xã chưa đồng bộ. Quy mô doanh nghiệp khoa học công nghệ trong tỉnh nhỏ, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo bước đầu hình thành nhưng quy mô còn hạn chế.

- Biên chế đội ngũ giáo viên thiếu một số bộ môn. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ở một số cơ sở giáo dục chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và biên giới.

- Quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp vẫn còn một số khó khăn, hạn chế. Cấp cơ sở chưa hoàn toàn có đủ điều kiện bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp từ tỉnh và huyện cũ, một số địa phương thiếu nhân lực có chuyên môn đặc thù như đất đai, xây dựng; thiếu nhân sự ở Trung tâm Dịch vụ tổng hợp cấp xã; hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị và điều kiện làm việc ở một số địa phương, nhất là vùng sâu, vùng xa còn hạn chế. Nhiều địa phương cấp xã còn lúng túng trong xử lý trụ sở dôi dư sau khi được giao quản lý.

Ngoài nguyên nhân khách quan do thời tiết và tình hình thế giới, nguyên

nhân có một phần là do trách nhiệm, năng lực điều hành của các cấp, các ngành còn có mặt hạn chế; việc chỉ đạo, điều hành ở một số khâu, một số lĩnh vực, một số việc có lúc chưa kịp thời, mạnh mẽ và quyết liệt (đặc biệt là công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, một số vướng mắc liên quan đến thủ tục đầu tư, đất đai, quy hoạch, cải cách hành chính,…).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2026

Dự báo bối cảnh tình hình thế giới thời gian tới có nhiều diễn biến khó lường, xu hướng bảo hộ thương mại, biến động giá nguyên, nhiên vật liệu, lãi suất và tỷ giá quốc tế tiếp tục tạo áp lực đối với nền kinh tế nước ta. Ở trong nước và tỉnh Quảng Trị, nền kinh tế đối mặt với thách thức trước mùa mưa bão, áp lực với lạm phát, lãi suất cao, trong khi sức chống chịu và nội lực của doanh nghiệp còn hạn chế. Tuy nhiên, tỉnh Quảng Trị cũng có nhiều cơ hội bứt phá tăng trưởng, một số dự án bắt đầu đi vào hoạt động, mở ra cơ hội thu hút đầu tư, hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được đầu tư đồng bộ. Đây là những yếu tố quan trọng tạo nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

Tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ Kịch bản tăng trưởng số 3724/UBND-TH ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh và các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2026. Chủ động theo dõi, đánh giá sát tình hình, kịp thời điều chỉnh phương án chỉ đạo, điều hành phù hợp với diễn biến thực tế; huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân. Tiếp tục cụ thể hóa, tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chủ trương chiến lược của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Trung ương sau cuộc làm việc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và các nhiệm vụ, giải pháp của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; tập trung tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2026. Các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Về điều hành kinh tế vĩ mô; thúc đẩy động lực tăng trưởng từ đầu tư toàn xã hội

Triển khai quyết liệt, mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh, tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công, kịp thời điều chuyển vốn công trình, dự án, hoàn thành 100% kế hoạch vốn năm 2025 kéo dài sang năm 2026, phấn đấu hoàn thành giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 đúng thời gian quy định.

Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước; các chương trình, chính sách tín dụng đặc thù đối với một số ngành, lĩnh vực theo chủ trương chỉ đạo của Chính phủ. Các cấp, các ngành theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, có các giải pháp thu quyết liệt để hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách ở mức cao nhất. Bảo đầy đủ các khoản chi lương, chi cho các đối tượng chính sách, chi cho an sinh xã hội và công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai,...

Phân cấp, phân quyền hiệu quả, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số quốc gia. Khắc phục những hạn chế, tồn đọng của các dự án ngoài ngân sách chậm tiến

độ. Tập trung thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; duy trì việc rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục đăng ký kinh doanh dưới mức bình quân của cả nước. Các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý triển khai có hiệu quả chỉ tiêu tăng trưởng năm 2026 phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng của ngành, lĩnh vực gắn với mục tiêu tăng trưởng GRDP của tỉnh.

2. Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý đô thị, hạ tầng công nghiệp để khai thác không gian phát triển mới

Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (đã được điều chỉnh). Đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch chung xã, quy hoạch chung đô thị, Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, các quy hoạch phân khu kinh kinh tế, khu công nghiệp. Tiếp tục mời gọi nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp.

Đẩy nhanh tiến độ, tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện các công trình, dự án trọng điểm, các dự án có tính động lực, có tác động lớn đến tăng trưởng kinh tế như: Trung tâm Điện lực Quảng Trạch, Đường ven biển và Cầu Nhật Lệ 3, Dự án quốc lộ 15D; khu bến cảng Mỹ Thủy; Trung tâm điện khí LNG Hải Lăng giai đoạn 1 (1.500MW), các khu công nghiệp đa ngành Triệu Phú, Tây Bắc Hồ Xá, Cam Liên, Hòn La II; Dự án tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với quốc lộ 1; các dự án xây dựng trường học nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới ... và một số dự án công nghiệp quan trọng khác trong thời gian sớm nhất. Đối với các dự án trọng điểm chậm tiến độ và có nguy cơ chậm tiến độ (Nhà máy nhiệt điện Hải Lăng giai đoạn 1, khu công nghiệp đa ngành Triệu Phú…), tiếp tục đôn đốc yêu cầu nhà đầu tư từng bước tháo gỡ khó khăn, sớm triển khai thực hiện dự án. Tiếp tục rà soát xử lý các dự án chậm tiến độ theo quy định pháp luật, kiên trì, kiên quyết xử lý chấm dứt hoạt động đối với các dự án chậm tiến độ không đủ điều kiện, khả năng tiếp tục triển khai.

Phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2026 - 2030. Tổ chức thực hiện các giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững; tăng cường công tác quản lý, kiểm soát tình hình biến động giá bất động sản; hoàn thành chỉ tiêu nhà ở xã hội năm 2026.

3. Tập trung thực hiện hiệu quả, thực chất cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng

3.1. Sản xuất nông nghiệp: Chuẩn bị tốt các điều kiện về giống, vật tư, thủy lợi tổ chức sản xuất vụ Thu Đông 2026 và Đông Xuân 2026-2027 đúng khung lịch thời vụ. Đôn đốc địa phương đẩy mạnh quy mô, phát triển chăn nuôi gia súc gia cầm để bảo đảm nguồn cung cho thị trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát lâm sàng chặt chẽ tận gốc tình hình dịch bệnh động vật, xử lý nhanh gọn các ổ dịch phát sinh. Tăng cường kiểm tra, quản lý nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão; thường xuyên kiểm an toàn hồ đập. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Tiếp tục công tác bảo vệ rừng. Tập trung hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho 14 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026.

Triển khai hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm; tập trung nâng cấp, phát triển, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP 5 sao.

3.2. Công nghiệp - xây dựng: Tiếp tục theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp công nghiệp; rà soát các doanh nghiệp, ngành hàng, sản phẩm có sản lượng sụt giảm, doanh nghiệp gặp khó khăn về nguyên liệu, đơn hàng, thị trường tiêu thụ, vốn, lao động, tiến độ dự án để kịp thời giải pháp tháo gỡ. Theo dõi sát tiến độ các dự án năng lượng trọng điểm, các dự án phát điện, dự án truyền tải điện. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP, Chương trình hành động số 03-CTr/TU; chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ; tiết kiệm điện, an toàn điện và chuyển dịch năng lượng bền vững. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

Tăng cường công tác quản lý hoạt động xây dựng, giao thông, hạ tầng kỹ thuật, kinh tế xây dựng và vật liệu xây dựng. Tập trung đẩy nhanh tiến độ đối với các dự án trọng điểm như dự án thành phần 1 - Đầu tư xây dựng quốc lộ 15D đoạn từ cảng Mỹ Thủy đến cao tốc Cam Lộ - La Sơn và dự án Đường ven biển thuộc dự án Đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3, tỉnh Quảng Bình, dự án cảng hàng không Quảng Trị,…

3.3. Các ngành thương mại, dịch vụ, du lịch: Tiếp tục theo dõi sát tình hình cung cầu, giá cả thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu, xăng dầu, LPG; chủ động giải pháp ổn định thị trường, bảo đảm nguồn cung hàng hóa phục vụ sản xuất, tiêu dùng, phòng, chống thiên tai, lễ, tết và các thời điểm nhu cầu tăng cao. Triển khai các chương trình, kế hoạch về phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, thương mại điện tử, kinh doanh có điều kiện, quản lý chợ, siêu thị, trung tâm thương mại và hạ tầng thương mại. Tiếp tục phát triển thương mại biên giới giai đoạn 2026-2030; hoàn thiện hồ sơ cơ chế, chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại; triển khai Chương trình xúc tiến thương mại hằng năm; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm, kết nối cung cầu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, nhất là sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm đặc trưng của tỉnh. Hoàn thiện các nhiệm vụ liên quan đến cấp C/O, tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng ưu đãi từ các FTA, ứng phó với rào cản thương mại, phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ; đẩy mạn thực hiện xây dựng chuỗi logistics, đề án khu thương mại tự do, đề an khu thương mại qua biên giới Lao Bảo - Dansavan. Tiếp tục tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh vận tải, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng, đầu tư phương tiện xe buýt điện.

Tham mưu triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới, triển khai Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 30/6/2026 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, giai đoạn 2026 – 2030; Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 30/5/2026 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh

công tác bảo tồn và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng. Tổ chức các hoạt động trong chuỗi lễ hội Vì hòa bình năm 2026 (lễ hội khinh khí cầu quốc tế Quảng Trị 2026, hòa nhạc quốc gia, chương trình Theo dấu chân 100 năm cà phê Khe Sanh (gắn với quảng bá cà phê Khe Sanh)). Xúc tiến đề xuất tổ chức Năm Du lịch quốc gia - Quảng Trị 2027. Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu du lịch Quảng Trị; phát triển các sản phẩm du lịch mới và tổ chức Chương trình Chào đón năm mới 2027. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn du lịch. Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá chặng bay Cam Ranh - Đồng Hới; quảng bá du lịch Quảng Trị, kết nối thu hút luồng khách mới từ Khánh Hòa, Huế.

3.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư:

Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư. Tổ chức mời đoàn vào, kết nối đầu tư nước ngoài, tập trung vào các thị trường trọng điểm như Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Hoa Kỳ, EU, Thái Lan, Trung Quốc và các địa phương trên tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây (EWEC). Tiếp cận, kết nối các doanh nghiệp, nhà đầu tư trọng điểm tại các trung tâm kinh tế lớn của cả nước. Việc lựa chọn thị trường cần gắn với lĩnh vực ưu tiên và khả năng chuyển hóa thành dự án, tránh dàn trải nguồn lực. Tổ chức đoàn lãnh đạo tỉnh tham dự Hội nghị "Gặp gỡ Quảng Trị - Nhật Bản" tại Tokyo vào tháng 10/2026.

Từng bước chuyển hoạt động xúc tiến từ phương thức truyền thống sang kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin phục vụ kết nối nhà đầu tư, doanh nghiệp, đối tác thương mại và khách du lịch, nâng cao khả năng tiếp cận thị trường, giảm chi phí xúc tiến và tăng tính liên tục của hoạt động quảng bá.

4. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Tiếp tục đôn đốc xác định giá đất đối với các dự án; ban hành Quyết định áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng từ ngày 01/01/2027. Ban hành, triển khai Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan. Tiếp tục rà soát, kiểm tra tiến độ thực hiện các công trình, dự án đã được giao đất, cho thuê đất nhưng chậm tiến độ hoặc không đưa đất vào sử dụng; kiên quyết thu hồi đất đối với các dự án vi phạm theo quy định của pháp luật về đất đai. Tiếp tục thực hiện đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Đẩy nhanh tiến độ các dự án di dời dân vùng sạt lở, bảo đảm an toàn trước mùa mưa lũ. Rà soát, cập nhật phương án phòng chống thiên tai theo hướng chủ động thích ứng; tăng cường ứng dụng công nghệ số, GIS, viễn thám, trí tuệ nhân tạo trong dự báo, cảnh báo thiên tai. Đẩy nhanh tiến độ các dự án phòng chống sạt lở, bảo đảm an toàn hồ đập, công trình thủy lợi, đê điều và hạ tầng thiết yếu trước mùa mưa bão năm 2026. Ban hành và triển khai Đề án cấp nước sạch nông

thôn giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành các công trình cấp nước tập trung.

5. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

5.1. Y tế, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ xã hội, chăm sóc trẻ em; chính sách người có công, bình đẳng giới: Tập trung thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 6/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh; phát hiện sớm, kịp thời khống chế không để dịch lớn xảy ra; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm, dịch bệnh mới; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, hiệu lực quản lý nhà nước về hành nghề y dược tư nhân. Từng bước ổn định mô hình y tế trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tiếp tục thực hiện các chiến dịch, kế hoạch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu y tế, bảo trợ xã hội, trẻ em. Tổ chức Tết Trung thu năm 2026.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác giải quyết chính sách người có công, "Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác minh danh tính hài cốt liệt sĩ"; hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho đối tượng con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa ứng phó bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026-2030; kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

5.2. Giáo dục và đào tạo; lao động, việc làm: Triển khai nhiệm vụ năm học 2026 – 2027. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; bố trí nguồn lực đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu học 02/ngày và xây dựng trường chuẩn quốc gia, bảo đảm tiến độ các dự án trường nội trú liên cấp biên giới. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình Giáo dục mầm non mới, sách giáo khoa thống nhất. Đẩy mạnh dạy học 2 buổi/ngày ở nơi đủ điều kiện, nâng cao chất lượng STEM, STEAM, giáo dục năng lực số và trí tuệ nhân tạo. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục vùng khó khăn; bảo đảm giáo dục hòa nhập, công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Đẩy mạnh khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong giáo dục. Huy động nguồn lực xã hội, phát triển giáo dục ngoài công lập. Đẩy mạnh văn hóa học đường và hợp tác quốc tế; đặc biệt với các nước có nền giáo dục tiên tiến và các địa phương của nước bạn Lào. Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, thúc đẩy đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động. Đẩy mạnh liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; phát triển các mô hình đào tạo linh hoạt, học tập suốt đời cho người dân.

Ban hành Đề án triển khai chương trình đưa người lao động tỉnh đi làm việc

thời vụ tại Hàn Quốc theo thỏa thuận hợp tác giữa chính quyền địa phương hai nước giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch thu thập, cập nhật, quản lý và sử dụng thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026-2030. Thành lập Hội đồngTrọng tài lao động. Tổ chức Ngày hội Việc làm năm 2026.

5.3. Văn hóa, truyền thông; thể dục thể thao: Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh và các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước, chú trọng truyền thông chính sách, tạo đồng thuận xã hội. Tổ chức các hoạt động trong chuỗi lễ hội Vì Hòa bình năm 2026 (Lễ hội khinh khí cầu quốc tế, hòa nhạc quốc gia, 100 năm Cà phê Khe Sanh,….) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án các dự án tu bổ, tôn tạo di tích. Hoàn thiện các hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích quốc gia, di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia. Tăng cường an ninh mạng, an ninh thông tin và hạ tầng kỹ thuật thông tin và truyền thông. Theo dõi, quản lý chặt chẽ hoạt động thông tin, báo chí, mạng xã hội, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, xuyên tạc lịch sử, chống phá Đảng, Nhà nước và những chủ trương của tỉnh. Tăng cường khai thác các nền tảng mạng xã hội phục vụ cho công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh của tỉnh trên môi trường mạng.

Phối hợp với Cục Thể dục thể thao Việt Nam, Liên đoàn Cầu lông Việt Nam đăng cai tổ chức giải Cầu lông các cây vợt xuất sắc quốc gia năm 2026; Tổ chức giải Pickleball các câu lạc bộ toàn tỉnh năm 2026. Thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát, chỉ đạo công tác tổ chức tập huấn và thi đấu; Đoàn tham dự lễ khai mạc và bế mạc Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 (tháng 11). Ban hành Kế hoạch và Điều lệ tổ chức giải Thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Trị lần thứ I năm 2026.

5.4. Khoa học và công nghệ:

Tập trung thực hiện Kế hoạch "100 ngày hành động" xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị của Ban Chỉ đạo tỉnh; khắc phục hoàn toàn tình trạng lõm sóng trên địa bàn tỉnh; tiếp tục nâng cấp Trung tâm dữ liệu tỉnh, Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC).

Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Tham mưu dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo. được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 17/6/2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới; Công điện số 38/CĐ-TTg ngày 05/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Xây dựng, trình HĐND

tỉnh các nghị quyết về phát triển khoa học và công nghệ.[79]

Triển khai Chương trình hợp tác nghiên cứu giữa tỉnh Quảng Trị và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Thông báo kế hoạch đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026. Tổ chức Cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Quảng Trị năm 2026; tập huấn về Khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; diễn tập ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp tỉnh năm 2026.

5.5. Công tác dân tộc, tôn giáo: Tiếp tục tăng cường công tác theo dõi nắm tình hình địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đẩy mạnh công tác đối ngoại tôn giáo; xem xét, giải quyết một số nhu cầu chính đáng của các tổ chức tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề tôn giáo phức tạp nảy sinh.

6. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

6.1. Công tác nội vụ, cải cách hành chính: Báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh, BTV Tỉnh ủy, trình HĐND tỉnh về việc sắp xếp xã, phường, đặc khu theo Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 17/8/2026 của Tỉnh ủy tỉnh Quảng Trị, Kế hoạch số 4212/KH-UBND ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh. Rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp và các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - diáo dục thường xuyên sau khi có hướng dẫn của Trung ương. Rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong (cấp phòng) thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh (sau khi cấp có thẩm quyền giao biên chế). Phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ bố trí công chức theo vị trí việc làm của các chi cục và tương đương. Trình các cơ quan có thẩm quyền về Phương án giao biên chế năm 2026 và quyết định giao số lượng hợp đồng vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ và hỗ trợ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh năm học 2026-2027. Xây dựng Kế hoạch biên chế năm 2027.

Tiếp tục và rà soát, điều động công chức cấp xã từ nơi thừa sang nơi thiếu, tuyển dụng công chức theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ban hành Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Rà soát, hoàn thiện danh mục sản phẩm, công việc theo chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và lĩnh vực được phân công phụ trách; bảo đảm cụ thể, định lượng, khả thi, phản ánh thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ; triển khai áp dụng Bộ công cụ KPI trong đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong quý 3 và 4 năm 2026.

Xây dựng Phần mềm chấm điểm chỉ số cải cách hành chính, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính cấp sở, cấp xã năm 2026. Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở tại các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2026. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2026 gắn với công tác thi đua, khen thưởng.

---

[79] Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 28/2026/NQHĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ; hoạt động hỗ trợ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Nghị quyết số 29/2026/NQ-HĐND ngày 17/72026 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030. Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 17/2025/NQHĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh.

6.2. Cải cách thể chế, tư pháp: Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo yêu cầu của Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 06/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Triển khai các nội dung theo Báo cáo tổng rà soát toàn diện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương. Các sở, ban, ngành rà soát, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật hai tỉnh cũ ban hành và ban hành mới thay thế theo kế hoạch *(hạn trước ngày 31/12/2026 phải hoàn thành)*.

6.3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Thực hiện nghiêm túc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phục vụ tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy. Tiếp tục rà soát đơn khiếu nại, tố cáo tồn đọng theo Kế hoạch 363/KHTTCP ngày 20/3/2019 và Kế hoạch số 96/KH-TTCP ngày 28/3/2025 của Thanh tra Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện Thanh tra theo kế hoạch, thanh tra đột xuất. Thực hiện nghiêm Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra.

Thực hiện thường xuyên các quy định phòng chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm việc kê khai, công khai về tài sản, thu nhập năm 2026 theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương xử lý, bảo vệ trụ sở dôi dư sau sáp nhập, tránh hư hỏng, thất thoát.

7. Thực hiện tốt công tác đối ngoại

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Mở rộng mối quan hệ với các đối tác quốc tế, tăng cường quảng bá hình ảnh, xúc tiến đầu tư, tổ chức có hiệu quả các hoạt động đối ngoại. Nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại, các thỏa thuận hợp tác quốc tế cấp địa phương đã ký kết và tìm kiếm các đối tác chiến lược mới; tăng cường, làm sâu sắc mối quan hệ giữa tỉnh Quảng Trị với các đối tác cấp địa phương. Xây dựng hồ sơ trình UNESCO công nhận Di sản tư liệu thế giới "Vĩ tuyến 17 - Ký ức chiến tranh và khát vọng hòa bình".

Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài. Tổ chức Hội nghị xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2026 - 2030.

Tăng cường công tác thông tin đối ngoại, lãnh sự, đối ngoại nhân dân và người Việt Nam ở nước ngoài; công tác quản lý biên giới và hợp tác với nước bạn Lào, chuẩn bị các hoạt động kỷ niệm 65 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và 50 năm ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào.

8. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân. Thực hiện tốt công tác dự báo, chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời, xử lý hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững

chắc chủ quyền, lãnh thổ. Bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước, của tỉnh, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tập trung tấn công trấn áp mạnh, quyết liệt với các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, "tín dụng đen", liên quan đến công nghệ cao, tội phạm kinh tế, tham nhũng, tội phạm xuyên quốc gia; ngăn chặn, kiểm soát người dân xuất cảnh trái phép ra nước ngoài lao động. Đẩy nhanh tiến độ công tác điều tra các vụ án do Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng theo dõi, chỉ đạo. Tổ chức thành công diễn tập tác chiến trong khu vực phòng thủ cho 19 xã, phường, bảo đảm an toàn tuyệt đối. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản cho nhân dân. Thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự đô thị, phòng cháy, chữa cháy.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý 3 và 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu các tháng cuối năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị./.

Nơi nhận:
- VP Chính phủ, Vụ Địa phương VPCP;
- Bộ Tài chính;
- BCH Đảng bộ tỉnh, BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ và các Ban TU;
- VP ĐĐBQH&HĐND và các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: LĐVP, các phòng, ban, Trung tâm;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam